Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell

NĂM THỨ MƯỜI SÁU — SỐ THỨ 34 8

MỖI SỐ : 0$04

NGÀY THỨ HAI 30 và THỨ BA 31 JUILLET 1928

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

N° 9226

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao, Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9.00	4.50	2.50	
Ngoại-quốc	14.00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở	10.00	5.00	2.50	

Bạn mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
63, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
Téléphone n° 180

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page.
Une seule insertion . . . . . [illegible]
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion . . 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales . . 1$50 le c/m
Petites annonces classées . . . 0$10 la ligne

Cái ý-kiến hay của một nhà công-nghệ

II

Ở nước mình bây giờ, cái lối công-nghệ gia-đình thì không thể tồn-tại được nữa rồi, mà cái chế độ đại công-nghệ quả chưa thành lập hẳn. Nói cái tư-bản dùng về các công-nghệ, thì thấy nghề gì cũng vậy, cũng linh-tinh nhỏ mọn, kẻ có năm bầy trăm, người có một vài ngàn, dật gấu vá vai, xoay-xỏa sắm được một ít đồ nghề, mua được một ít nguyên-liệu thế là cũng khai-trương ra một cái công-xưởng, cũng quảng-cáo, cũng chiêu-bài, cũng bày dấu xảo, cũng dự hội-chợ, cũng tự xưng là hàng tốt giá rẻ, cũng múa cờ khua trống, đóng một vai chấn-hưng công nghệ nước nhà: mà khổ thay! nội tình thì thật là khốn khó trăm phần, cái công-xưởng thì là một gian phố thuê tháng một giá chừng vài ba chục bạc, chạy xuôi chạy ngược hết sức mới lo trả đủ được cho chủ phố khỏi nay đuổi mai đòi, hay là một túp lều danh ở tận đầu ngõ hẻm hang cùng, đường xá không thông, xe tàu không tiện, dăm ba người thợ bi-hục làm-lụng với nhau bữa no bữa đói, làm ra được một dúm đồ thì nguyên-liệu nhẵn, tiền ăn xoẳn, lại phải lo làm sao bán tống bán táng đi, cho kỳ được mới lại chạy được nguyên-liệu, được lương-thực cho lại được có cơm mà ăn, có việc mà làm; làm như thế thì hàng còn lấy gì làm tốt, giá còn lấy gì làm rẻ mà bán tống bán táng như thế thì phỏng được mấy đồng, trừ cái số tiền nguyên-liệu phải mua đắt, nhân-công phải hư phí vô-ích mất nhiều thì còn lấy gì làm lãi nữa; dự hội chợ, bay dấu xảo, chiêu-bài quảng-cáo khắp mọi nơi, mà kỳ-thực không bao giờ bán nổi một cái đơn mua hàng năm bầy ngàn đồng, không bao giờ dám nhận làm đúng hẹn một cái giao-kèo đặt hàng đôi ba trăm kiện, rút lại mọi điều khốn khó đều bởi thiếu tư-bản mà ra; các lối công-ty hợp cổ thì người mình chưa có thói quen, mà cứ riêng từng người từng nhà thì vốn-liếng đâu cho có đủ sắm được máy này máy khác, tối tân tối xảo, mua được nguyên-liệu từng tàu, nuôi được nhân công hàng vạn, gửi hóa-phẩm đi được khắp các thị-trường, mà bảo tránh khỏi những điều khốn khó như thế. Nói cái người chủ-trương công việc thì phần nhiều chưa vượt khỏi cái tư-cách người thợ cả, không có cái kiến thức rộng xa, không có cái trí nghĩ tổng-quát, không có cái kế-hoạch to-tát lâu dài, không hiểu phương-pháp tổ-chức, sắp đặt, quản-trị trong một cái công-xưởng lớn phải như thế nào, thậm đến mình làm cái công-nghệ ấy mà cũng không biết được rõ-ràng đoan-đích những nguyên-liệu cần dùng về cái công-nghệ ấy xuất-sản ở đâu, và những thị-trường tiêu thụ về cái công-nghệ ấy rộng hẹp thế nào, những cái gì là cái trở lực cho cái công-nghệ của mình làm, những nơi nào là nơi tranh-cạnh với cái công-nghệ của mình làm, cũng điều u-ám mờ-mịt cả; cho nên làm một người thợ khéo thợ dỏi thì hữu-dư, mà làm ông chủ công-nghệ thì bất túc, dù có lập ra nhà máy này nhà máy khác, thì cái công việc của các ông chủ nhà máy mình cũng quyết chưa theo kịp được những bậc vua gang chúa sắt, mà bồi đắp được cái nền móng doanh nghiệp cho thật kiên-cố, khoáng-trương được cái phạm vi doanh nghiệp cho thật lớn-lao, người chủ-trương đại công-nghệ chưa có mà tư-bản kinh-doanh đại công-nghệ cũng còn thiếu đầu thiếu đuôi, nên công-nghệ ở nước mình bây giờ tuy đã bắt đầu vào cái thời-kỳ đại công-nghệ rồi, mà còn phải chịu mọi điều thiệt hại về cái chế-độ đại công-nghệ dở dang mà chưa được hưởng phần nào lợi ích cả.

Nay nên mong rằng những nhà có vị-vọng, có tư-sản trong nước, chịu lưu-tâm đến việc chấn-hưng công-nghệ nước nhà, lựa những con em thông tuấn cho đi học lấy cái tri-thức chuyên-môn về công-nghệ, để dự-bị cho có các ông chủ công-nghệ sau này; người chủ-trương đại công-nghệ có rồi, bấy giờ bỏ hết tư-bản của nhà mình ra, không cần phải công-ty hợp cổ, lằng-dằng khó thành, mà cũng thảo vát đủ lập nên được một cái công-xưởng lớn, cũng có đủ máy-móc tinh xảo, thầy thợ chuyên môn, cũng mua nguyên-liệu được từng tàu, cũng nuôi nhân công được hàng vạn, cũng tổ-chức, sắp đặt, quản-trị đúng như cái chế-độ đại công-nghệ bên Âu-mỹ, cũng chế-tạo ra được hóa-phẩm vừa tốt vừa rẻ như người, khiến cho công nghệ nước mình chấn hưng lên được, hợp với cái trình độ sinh hoạt đời nay, cứu khỏi cái nguy cơ thất bại từ trước, đó là một cái hi vọng tối thiết về tiền-đồ công nghệ nước mình vậy.

(Còn nữa)

T.

Vô-tuyến-điện

Ngày 27 Juillet 1928

Nước Pháp

Cuộc hội-nghị hóa học

Các ban hội-đồng về cuộc hội-nghị hóa học ở Strasbourg đã làm xong tổng việc nhất là các công việc quan hệ về vấn đề cao-su.

Tại viện phế binh

Tại viện phế-binh đã làm lễ điểm binh để quan đại tướng Gouraud giao cho quan thiếu tá Lépine là đại biểu của quan đại tướng Mariaux quản-đốc viện phế-binh, lá cờ của trung úy Gruelle cướp được ở mặt trận thượng du Bắc-kỳ, ngày 19 novembre 1917, của bọn giặc Trung-hoa. Lá cờ ấy đã đem để sở bảo tàng, là nơi giữ những vật kỷ niệm vẻ vang của quân thuộc-địa.

Vàng chở đến Pháp

M. Paul Claudel, đại sứ của Pháp tại Washington đi tàu *Ile de France* đã tới Havre. Trên tàu có chở 8 triệu 505 nghìn 486 đồng tiền vàng.

Nước Bỉ

Việc binh gia tại nghị-viện

Hạ nghị-viện họp một kỳ hội-đồng rất náo động về việc binh-gia. Đảng xã-hội trách đảng dân chủ thiên chúa giáo bỏ việc định binh dịch là 6 tháng mà theo về bản dự án của chánh-phủ, các ông xin rằng mọi người cũng phải bình đẳng về việc binh dịch, và [illegible] bản dự-án của chánh-phủ, mà viện lẽ rằng binh bị của Đức còn nhiều.

Hữu-đảng ở nguyên lão nghị-viện định tỏ lòng tín nhiệm toàn nội các trong khi quyết nghị về các bản dự-án binh vụ.

Nước Đức

Việc nước Pháp xin tống giao bốn người Đức bị án

Các báo ở Đức nói việc nước Pháp xin tống giao bốn người Đức bị tòa án Pháp kết án ở Landau khiếm diện về tội ăn cắp một lá cờ Pháp ở nhà xét binh, về đường luật pháp nước Đức không thể không chấp được, và chánh-phủ sẽ ưng lá đơn ấy.

Thụy-sĩ

Tại hội Vạn-quốc

M. Sokal, đại biểu nước Ba lan, sẽ trình hội Vạn-quốc một bức thư phản đối mọi lời của M. Woldemaras, tổng lý toàn nội-các nước Lithuanie, và tố cáo mọi việc hành động của nước Lithuanie.

Nước Ý

Sự buôn bán

Số nhập-cảng trong tháng juin là 2,110 triệu, 424 nghìn, 262 livres so với tháng Juin 1927 thặng được 221 triệu, số xuất cảng được 1,377 triệu 295 nghìn 086 livres giảm đi 53 triệu.

A R I. P.

Việc Trung-hoa

Ngày 28 Juillet 1928

Hoa-kỳ với việc giao-ước

Thượng-hải. — Chánh phủ Hoa-kỳ có đưa thư cho chánh phủ quốc-dân, nói rằng bằng chánh phủ ưng điều đình ngay về các giao ước Hoa-kỳ công nhận cho Trung-hoa được tự-trị về đường quan thuế, trong giao-ước cần phải để cái khoản tối huệ quốc, và xin Trung-hoa cam đoan rằng kiều dân Hoa-kỳ và việc thương-mại với Hoa-kỳ không bao giờ bị đãi không bằng kiều dân và việc thương-mại của những nước được hậu đãi nhất.

Bắc-kinh. — Bức thư của Hoa-kỳ về các giao ước Trung-Mỹ, nói đến sự công nhận chánh phủ quốc-dân, và cái quyền tự trị quan thuế, các nơi ngoại giao nhất là các nơi Nhật-bản bình phẩm nhiều lắm.

Tàu chiến của Ý

Thượng-hải. — Một chiếc tuần dương hạm nước Ý định đi Nhật-bản, vì tình thế khó khăn sẽ lưu lại Trung-hoa.

Việc hành động của Phùng-ngọc-Tường và Diêm-tích-Sơn

Bắc-kinh. — Phùng-ngọc-Tường tuyên bố muốn đuổi quân Trương-học-Lương ra khỏi Yên-đài và Sơn-đông, nên người Nhật hoãn không rút trả binh ở tỉnh ấy về vội.

Diêm-tích-Sơn đã khởi hành ở Bắc-kinh, và đem quân lính, và khí giới đến Sơn-tây.

Việc ở Mãn-châu

Cáp-nhĩ-tân — Các phái đảng ở Phụng-thiên cạnh tranh với nhau kịch liệt làm cho Trương-học-Lương lại vững dạ. Các phái tán tiến ưng để hoà với chánh phủ quốc-dân, đã sắp đặt được mục đích, thì các phái bảo-thủ muốn giữ cái chánh-sách Mãn-châu độc lập của Trương-tác-Lâm ngày xưa, lại được thắng thế.

Có tin đích xác rằng đảng bảo thủ được Nhật bản hết sức trợ lực cho, vì người Nhật lấy làm bất bình về việc chánh phủ Nam-kinh tuyên bố bãi giao ước Trung-Nhật, và vì người Nhật khu khiển nên mọi việc của Nam-kinh và Phụng-thiên điều đình với nhau bị trì hoãn lại, và Trương-học-Lương định không dùng cờ quốc-dân cho Mãn-châu nữa.

Các đại-biểu ở Bắc-kinh tạm hoãn công việc điều đình với chánh phủ quốc dân bàn giao ước quan hệ về Mãn-châu.

Cái thái-độ của Nhật-bản

Nhật bản. — Bức thư của Hoa-kỳ gửi cho Trung-hoa, ở Nhật-bản bình phẩm nhiều lắm. Các nơi biết tin nói rằng nước Nhật không thể dùng với Trung hoa một cái thái độ giống như Hoa-kỳ; có nơi lại nói Nhật-bản không thể thi hành cái chánh sách ấy được.

Các báo quan trọng nói rằng trong bức thư của Hoa-kỳ có cái ý nghĩa rằng không can thiệp gì vào việc của Trung-hoa, vậy nếu Nhật-bản dùng một cái thái độ quá cố thì Nhật-bản sẽ thành ra cô lập.

Đảng phản kháng *Minseito* có bài tuyên bố rằng việc Trung-hoa xin bãi các giao ước là vô lý, việc Nhật-bản can thiệp vào Mãn-châu không thể ưng chuẩn được, và cái chính sách hiện thời của chánh phủ không có thể gây nên việc gì quan trọng.

Ngày 29 juillet 1928

Nhật-bản đối với bức thư của Hoa-kỳ

Nhật-bản. — Các báo Nhật-bản lo rằng nếu nước Anh cũng theo Hoa-kỳ về việc ký với Trung-hoa một bản giao ước công nhận quyền tự trị quan thuế, thì nước Nhật thành ra cô lập.

Quan sứ thần Trung-hoa ở Đông-kinh có khuyên chánh phủ Nhật-bản hoãn việc thi hành các thể lệ tạm thời, và kíp trả tính việc sửa đổi các giao ước.

Tưởng-giới-Thạch với việc Mãn-châu

Nhật-bản. — Tưởng-giới-Thạch công nhận tạm thời cho Mãn-châu cứ để nguyên như cũ, sau này sẽ bàn bạc về việc lập giao ước.

Nhật bản với việc Mãn châu

Nhật bản. — M. Mitsuchi, tổng trưởng bộ tài-chánh Nhật-bản nói rằng một mình nhà nước không thể cho Mãn-châu vay tiền được.

Hoa-kỳ đã ký giao ước mới với Trung-hoa

Thượng hải. — Bản giao ước quan thuế Trung Mỹ đã ký rồi, xem ngày tháng bắt đầu điều đình giao ước, và ngày tháng ký giao-ước, thì rõ rằng Hoa-kỳ muốn mình là nước thứ nhất công nhận cho chánh phủ Nam-kinh, mong chiếm cái địa vị đặc biệt ở Trung hoa, và tỏ ra rằng Hoa-kỳ không hiệp lực với liệt-cường chút nào vậy.

Thiên hạ lấy làm phàn nàn về việc ký giao-ước ấy, thành ra lại công-nhận các thứ thuế, và các phương sách trái-phép, phạm đến giao ước.

Trái khoản binh vụ ở Bắc-kinh

Thượng hải. — Trái khoản binh vụ ở Bắc-kinh thu được 5 triệu lạng.

Việc hành động của linh Sơn-đông và linh Trực-lệ

Thượng hải. — Linh Trực lệ và linh Sơn-đông đương tổ chức lại, hiện đã tiếp được khí giới và đạn dược, và đã chỉnh đốn lại các đồn trại, không khéo lại đánh nhau với quân quốc-dân.

Chánh phủ quốc dân với các mỏ dầu

Thượng hải — Chánh phủ quốc-dân có tuyên bố một bản lệnh cấm các nhà tư bản ngoại-quốc quản lý các mỏ dầu, ở các nơi khai dầu mỏ chỉ được dùng những nhà chuyên-môn ngoại quốc mà thôi.

Việc Vân nam

Vân nam phủ. — Quan tổng trưởng bộ giáo dục Lưu-hinh-Cầu do Nam-kinh cử, hiện đã khởi hành đi Vân-nam.

Chánh phủ trung-ương đã cử quan một bản tổng kê rất đáng về tài-chánh của Vân-nam để dự bị cuộc đại hội nghị nay mai sẽ họp để bàn về việc kinh tế.

Quan ủy-viên bộ tu-phục cả lập một sở để các sản vật bản xứ. Sở ấy sẽ phụ thêm vào sở chứa các thương phẩm ở đại công viên.

Tướng Lục Hàn được cử làm chức chánh phong tổng thanh tra binh sĩ đã nhận chức, và đã đem bắn ngay 12 đứa vô-gia cư trước đây định cướp mấy cửa hàng ở phố Quảng-châu, và phố hàng Da.

Ở miền nam Vân-nam có nhiều người chết về bệnh dịch hạch. Đã thi hành các phương sách bảo hộ để giữ cho khỏi lan ra trong tỉnh, và nhất là đến Vân-nam phủ.

Vì giá bạc Vân-nam sụt xuống, cho giá gạo cao lên.

Giá bạc Vân-nam thì từ 368 đến 372 dollars ăn 100 đồng.

A R I. P.

Lược-khảo lịch-sử Trung-quốc

CLIII

Vua Thần-tôn bảo đình-thần rằng: « Dựng nghiệp rả mới, thật từ công đức vua Thái-tổ, thế mà con cháu lại không được tôn quí hiển vinh, thì sao cho xứng đáng » Bèn xuống chiếu phong cho chắt vua Thái-tổ là Triệu-tòng Thức làm An-định vương, chủ việc phụng tự vua Thái-tổ, và cho đời đời được tập phong vương tước.

Gặp ngày tế Nam-giao, có người dâng thư nói: « Ô' phương Bắc bị nắng to, lúa má hư hỏng, của dùng trong nước không đủ, xin rằng lễ Nam-giao xong rồi, đừng ban thưởng vàng lụa cho quần thần » Vua Thần-tôn giao thư ấy xuống cho đình thần hội nghị. Tư-mã-Quang nói: « Bớt sự tổn phí để cứu sự tai nạn cho dân, nên từ những người tôn quí trước, lời nói ấy thật hợp lẽ, nên nghe theo ». Vương-an-Thạch nói: « Quan tể-tướng nhà Đường là Thường-Cổn từ đường soạn, người buổi ấy đều lấy làm chê (trong niên hiệu Khai-nguyên đời vua Huyền-tôn nhà Đường, xuống chiếu cho quan tể-tướng được thực-phong ba trăm nóc nhà, gọi là đường phong, đến khi Nguyên-Tái làm tể tướng, được ban ngự soạn, gọi là đường-soạn; đến niên-hiệu Đại-lịch đời vua Kính-tôn nhà Đường Thường-Cổn làm tể-tướng, dâng sớ xin từ đường-soạn, sau lại muốn từ đường phong, bạn đồng liêu không bằng lòng rồi thôi; người buổi ấy lấy làm triều-đình hậu lộc để nuôi người hiền và để khuyến lễ ấy, nếu tự xét mình không xứng chức tể-tướng, thì nên từ chức, chớ không nên từ lộc), của dùng trong nước không đủ, là tại cách lý-tài không khéo, có cần gì phải tính tiết những sự tiêu dùng ». Tư-mã-Quang nói: « Cách lý tài khéo, chẳng qua chỉ đếm đầu người mà lấy sưu, và tính thúng thóc mà đánh thuế, chớ còn có cách gì khéo nữa đâu ». An-Thạch nói: « Không phải thế đâu, người khéo lý tài, không cần đánh thuế thêm mà của dùng đủ ». Quang nói: « Ô' đời có lẽ nào thế, số tiền của ở trong giời đất, chỉ có bấy nhiêu thôi, nếu không ở dân thì ở quan; vậy những kẻ đặt phép để cướp của dân, hại lại tệ hơn thêm thuế. Cái câu « không cần đánh thuế thêm mà của dùng đủ », đó là lời Tang-hoằng-Dương lừa vua Võ-đế nhà Hán, Tư-mã-Thiên chép câu ấy vào sử, chủ ý để chê vua Võ-đế không xét rõ mà nghe lầm ».

Vương-Thiều đến cửa Khuyết dâng ba bài sách binh nhung, ý nói rằng: Tây-hạ có thể lấy được, mà muốn lấy Tây-hạ, thì phải lấy Hà-nát trước; [illegible] để chặt đứt cánh tay phải của người nước Hạ. Vua Thần-tôn đọc bài sách, rất lấy làm lạ, Vương-an-Thạch cũng tỏ ý ngợi khen, vua bèn xuống chiếu cất Vương-Thiều làm Tần-phụng kinh lược sứ, phía tây bắc mới bắt đầu nhiều việc.

Trước kia Phú-Bật từ Nhữ-châu vào ra mắt, Vua Thần-tôn rất tỏ ý tôn quí, thường nhân lúc tàn-nhàn bàn hỏi việc chính-trị. Bật biết rằng vua có chí lớn, muốn làm công việc to tát, bèn thưa rằng: « Nhân-quân ham chuộng điều gì, không nên để cho người khác dòm được, nếu quân gian-nịnh dòm được lòng ham chuộng của vua, thì chúng tất bầy vẽ để cầu được tin dùng ». Vua lại hỏi đến việc ngoài biên, Bật thưa: « Bệ hạ mới lên ngôi báu, xin trước ra ân đức, để thu phục lấy lòng người. Tôi xin rằng Bệ hạ trong hai mươi năm không nói đến việc dùng binh, và không nên trọng thưởng những người có công ở ngoài biên, can qua dấy lên, quan hệ rất lớn xin Bệ-hạ suy nghĩ cho kỹ càng ». Vua nín lặng. Đến khi ấy vua tay viết tờ chiếu với Bật về làm tư không đồng bình chương sự. Buổi ấy vua lấy rằng tai biến thường xảy ra luôn, có ý lo sợ. Vương-an-Thạch nói với vua rằng: « Những việc tai biến xảy ra, đều bởi số [illegible], không dính dáng gì đến việc người, xin Bệ-hạ đừng bận ý đến những việc ấy ». Bật ở đường nghe người thuật lại lời An-Thạch nói với vua, thở dài mà nói: « Nhân-quân chỉ còn sợ giời nữa thôi, nếu không sợ giời thì việc gì chẳng dám làm, đó là cái cơ trị loạn, phải cứu chữa mau mới được ». Khi đến kinh, Bật vào ra mắt, liền nói với vua rằng: « Người quân-tử và kẻ tiểu-nhân lên hay lui, quan hệ đến việc trị loạn không phải là nhỏ, xin Bệ-hạ phải để ý suy xét cho lắm mới được. Hiện nay công việc trong ngoài đã thấy nhiều điều thay đổi, đó tất vì kẻ tiểu-nhân đến ý Bệ-hạ mà bầy vẽ ra. Quân tiểu-nhân tính thích sinh sự, để cầu lợi ở trong, nếu triều đình cứ giữ yên tĩnh, thì phép-độ có thường, mưu gian của quân tiểu-nhân còn từ đâu mà vào được. Tôi xin Bệ-hạ suy nghĩ cho kỹ, đừng để sau này lại ăn-năn ».

(Còn nữa)

Tiền-mai

HỘI 14 JUILLET Ở VÂN-NAM

Năm nay, hội 14 juillet ở Vân-nam được có các dân Pháp ở Vân-nam cùng các khách du-lịch về mùa này nghỉ mát trên ấy nhiều giúp sức vào, nên được trọng thể lắm. Sau khi làm lễ chào cờ xong, tại quan Đại-biểu bộ ngoại-giao có nhắc lại sự tích cái ngày quan-trọng ấy. Ngài lại tỏ lời ngợi-khen các viên-chức văn-võ dưới quyền ngài đã cố ngài mọi công-việc và nói cho ai nấy biết được thắng thưởng thế nào, như MM. Chevet quan binh, Moullias thầy thuốc, Sonoriger đại-úy, Quý thầy thuốc, Trần-văn-Phương giáo-học, vân vân. Đoạn rồi đội lính khố-xanh ở Hà-nội lên và đội lính sen-đầm đi diễn binh một lượt, có phường nhạc đi trước; các học-trò trường Pháp và các con trẻ Việt-Nam cũng dự vào cuộc diễn binh ấy. Sau quan lãnh-sự có tiếp các quan lãnh-sự ngoại-quốc và các yếu-nhân trong chính-trị-giới và binh-giới Trung-hoa, ngài có tỏ lời hoan-nghênh các viên-chức ấy.

Tin sau-cùng.

Một việc đình công ở Havre

Số người đình công toàn những thợ đốt than, và thợ máy ở tàu bè hiện cộng là 2.000.

Một cuộc bay vòng thế-giới

Ở Tây ban nha có tin rằng ngày mai hàng-không đại tá Franco cưỡi tàu bay Numacia *từ Gadix bay đi vòng thế giới.*

Những người bị nạn ở Bắc-cực

Ở Thụy-điển có tin rằng thiếu tá Mariano lưu lại nhà thương Narvik, vì bệnh tình yếu không thể đi đường được.

Ở nước Ý có tin rằng đại tướng Nobile, và các người cùng đi với đại tướng sẽ tới Milan đêm ngày thứ hai sang ngày thứ ba.

700 nhà máy xợi ở Anh định cho thợ nghỉ

700 nhà máy xợi ở Lancaster, dùng 200.000 thợ, định nghỉ việc kể từ ngày 11 août. Vì việc ấy, thợ thuyền làm các nghề phụ lại mất 50 nghìn người không có việc làm.

A. R. I. P.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 31 độ
15 giờ 33 độ

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ		9	40
— nhì,	—	8	50
— ba,	—	7	60
Thóc hạng nhất,		5	50
Bắp ngô	— —	5	50

Giá bạc. — Kể từ ngày 30 Juillet 1928, giá bạc ở kho Nhà nước định là 12 f 80.

Thời giá quốc trái:

Ngày 24 Juillet 1928

3 lời	hoàn đền	77	05
3 ½ %	hoàn đền	96 f.	05
4 %	vĩnh viễn 1917	79	40
4 %	» 1918	79 f.	20
6 %	» 1920	101	60
5 %	hoàn đền 1920	110 f.	40
4 ½	1925	114	25

Ngày 27 Juillet 1928

3 %	vĩnh viễn	66	50
5 %	1915-1916	93 f.	20

Tin tàu. — Tàu *Compiègne* mang bưu-kiện (colis postaux) sang Pháp và các thư từ đi Tourane, Saigon, Côte des Somalis, Réunion và Madagascar, đến ngày chủ-nhật 5 août hồi 13 giờ ở Haiphong sẽ chạy đi Tourane và Saigon.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa 6 giờ 16 ngày hôm ấy.

— Tàu *Gouverneur Général Roume* mang thư sang Pháp, đến ngày thứ năm 2 août hồi 8 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Tourane, Qui-nhơn và Saigon.

Đến Saigon sẽ chuyển sang tàu *Paul Lecat* chừng ngày 6 août thì ở Saigon khởi-hành.

Các thư từ sang Pháp ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe-lửa 20 giờ 4 phút tối thứ ba 1er août.

Tin đường sá. — *Hà đông ngày 25 juillet*: Đường thuộc-địa số 1 hơi ngập ở chỗ km 17 x 300 và km 17 x 500 nước sâu 6 phân.

Đường thuộc-địa số 6, đoạn từ km 18 x 500 đến km 20 đã đi lại được. Hữu đò Mai lĩnh đã đi lại được như cũ, mất chừng 20 phút.

Thái bình ngày 27 juillet: Đường số 217 từ Quỳnh-côi đến đường hàng tỉnh số 10 vì đứt một quãng dài 30m, sâu 60 phân, nên không đi lại được.

Lạng sơn ngày 28-7: Đường Hà-nội, Lạng-sơn, xe ô tô vẫn không đi lại được từ chỗ đèo Lang-Nạc trở đi. Đến ngày 6 août 1928 thì mới đi lại được mà phải cẩn thận.

Hễ khi nào đi lại được thì sẽ tin báo.

Đường thuộc địa số 9 về địa hạt Quảng trị thì các xe nhỏ và xe *camion* không chở nặng nay có thể đi lại được, nhưng phải cẩn thận lắm.

Quan quyền Toàn-quyền Monguillot. — Báo « *La Volonté Indochinoise* » có đăng tin rằng hiện nay quan quyền Toàn-quyền Monguillot đương mắc bệnh lị nhẹ. Vì ngài nhọc lắm, nên ngài chờ khi có tin cử quan Toàn-quyền thực-thụ mới rồi, thì ngài sẽ về nghỉ ở bên Pháp.

Mực nước ở Hanoi. — Mực nước ở Hanoi, ngày hôm nay là 8 m. 40. Nước hơi lên.

Tiếng sét đêm hôm kia. — Đêm hôm kia, đương lúc mưa to, có tiếng sét nghe rất dữ dội, một tiếng đánh vào nhà số 25 bis ở ngõ Tạm-thương mất cả một miếng bờ tường, đứt cả dây điện, may người không việc gì. Một tiếng nữa đánh vào nhà ở đường Henri d'Orléans số 54 đánh mất cái mỏm tường đầu nhà. Hai nhà bị sét đánh ấy đều là nhà hai tầng và không có thu lôi tiễn.

Mấy tờ báo mới. — M. Phạm-chánh-Ly, phủ hưu trí tại Bương điềm (Bến tre) được phép mở tại Saigon một tờ nhật báo hằng ngày bằng quốc-ngữ đặt tên là « *Bảo an* ».

M. Diệp-văn-Kỳ, chủ-nhiệm kiêm chủ-bút *Đông pháp Thời-báo* được phép mở tại Saigon một tờ nhật-báo hằng ngày đặt tên là « *Thần chung* » (La Cloche du Matin).

Sách mới xuất bản. — Bản tuần sách mới bận việc, cho nên kỳ này ghi hết cả các sách đã đưa đến mà bản-quán chưa giới-thiệu.

TÌNH-SỬ: Quyển thượng, Nguyễn-quang-Oánh biên-dịch, Cổ-kim thư-xã, Vĩnh-hưng-Long thư-quán 40 hàng Đường Hanoi, xuất-bản, in tại Lê-văn-Tân. Giấy nhẫn, khổ 13 x 18, 212 trang, giá bán 0 $ 45.

ANTHOLOGIE FRANCO-INDOCHINOISE: V. (de Coisey, Bonilleaux, Delaporte, Aymonier), Lê-văn-Tân, Editeur. Giấy nhẫn, khổ in 8 raisin, 58 trang.

MÁ HỒNG TUYỆT VỌNG: Trang-đài Trịnh-Công-Thuy soạn Nhà in Kim-đức-Giang, giấy nhật trình, khổ 14,5 x 21,5, 16 trang, giá bán 0 $ 08.

LỊCH-SỬ ÔNG KHA-LUÂN-BỐ đi phát kiến châu Mỹ (Christophe Colomb), Đỗ-đình-Nghiêm lược-khảo. Imp. Lê-văn-Tân, giấy nhẫn, khổ in 8 raisin, 34 trang, giá bán 0 $ 20.

HỒN QUÊ: Trúc-khê tùng-văn, Ngô-văn-Triện biên soạn, in tại Kim-đức-Giang, giấy nhật-trình, khổ in 8 raisin, 37 trang giá bán 0 $ 15.

CAM-PHƯỢNG-TRÌ: Kiếm-hiệp tiểu-thuyết, Kinh-đài thư-cục xuất bản, in tại Kim-đức-Giang, giấy nhật trình, khổ 14.5 x 21.5, 52 trang, giá bán 0 $ 22.

CÂU CHUYỆN GIẢI-TRÍ: Quyển thứ nhất, Thanh-Trai Trương-qui-Bình, Quốc-hoa thư-quán 115 hàng Bông, Hanoi. Imp. Long-Quang, giấy nhật trình là nhẫn, khổ 11.5 x 15.5, 144 trang, giá bán 0 $ 25.

GIANG-HỒ NGHĨA-HIỆP: Hoa-Xuân Lý ngọc-Hưng dịch thuật, in tại Long-Quang ấn-quán, giấy nhật trình, khổ in 8 raisin, quyển thứ nhất 24 trang giá đặc-biệt 0 $ 04. Từ quyển thứ hai bán 0 $ 10.

Không nỡ bọc chân lại

Dù người nhũn-nhặn tin đáo đến đâu, nếu đã dùng đến những kiểu bít tất của bản-hiệu. Thực không còn mấy ai là đang tâm dùng miếng dạ hay miếng dạ (1) che chân lại nữa. Mà thật thế, nếu quí khách không tin xin mời quá bộ lại bản hiệu, xem nhời nói trên kia có đúng không.

V. DEMANGE, Hanoi

(1) Guêtre de ville

Mấy tờ báo bị cấm. — Báo « *La Voix d'Outre-mer* » bằng chữ nho (Overseas Voice) cấm không được đem vào và lưu hành tại địa hạt Đông-dương.

Tạp chí « Hong-Kong » (l'Aviation) mỗi tháng xuất bản một kỳ, soạn bằng chữ nho, cấm không được đem vào và lưu hành tại địa hạt Đông-dương.

Thi vào trường Thương-mại. — Kỳ thi tuyển học trò vào trường Thương-mại vào Bưu điện, theo như nghị định ngày 30 septembre 1922 thì năm 1928 đặc cách ra cho mở thêm cả ở địa hạt Fort-Bayard.

Tòa án Trừng-trị. — Sáng hôm nay tòa án Trừng-trị xử những việc sau này:

Đám xóc đĩa tại làng Thổ giao. — Về đám xóc-đĩa ở Thổ-giao mà sở mật-thám bắt vừa rồi thì nay tòa xử phạt Lê-hữu-Kỳ là người gá xóc-đĩa ấy hai 3 tháng tù và những con bạc là Hứa thị Lý, Ng-thị-Minh, Lê-thị-Quy, Ng-ngọc-Minh, Vũ-thị-Tam mỗi tên 25 quan. Còn Lê-thị-Bích cũng bị can về việc xóc-đĩa ấy thì được tha.

Được tạm tha. — Phạm-văn-Thiệu 15 tuổi là học trò bị thưa về việc chữa hai cái *măng-đa* lĩnh thăng số tiền của sở Bưu-chính thì được tạm tha.

Ăn cắp lụa. — Dương-thị Ngạnh bán hàng hoa quả vào hiệu Chiffanjon ở phố Tràng-tiền rồi ăn cắp của hiệu ấy 8 tấm lụa đáng giá 80 đồng. Hiện thị ấy trước đã can án hai lần về tội ăn cắp rồi. Tòa phạt thị ấy 8 tháng tù.

Để ô-tô đè chết người. — Chiếc ô-tô chở hành-khách của M. Ng-văn-Hùng ở đường Hanoi — Phủ-lý do Trần-v-Côn là tài-xế cầm máy đi đường, không theo kỷ-luật mở máy chạy nhanh, chạm phải cái xe bò và đè phải một người tên là Thị-Chuột kéo cái xe bò ấy bị trọng thương rồi chết. Tòa phạt Trần-văn-Côn 2 tháng tù và bắt chủ xe phải chịu trách-nhiệm về tiền lệ phí.

Lại việc ô-tô đè chết người. — Chiếc ô-tô của một người tên là Ng-khắc-Tập tức An-Khánh chở hành-khách ở đường Hanoi — Tư-đình, do Nguyễn-thanh-Vang là tài-xế cầm không, đè phải một bà lão bị thương chết ngay. Hỏi thì Ng thanh-Vang khai là vì bà lão ấy chạy ngang đường nên bị xe đè phải. Còn hỏi những người chứng thì người thì khai là ô-tô đi nhanh không bóp còi, người thì khai là bóp còi mà đi chậm. Tòa phạt Nguyễn-thanh-Vang 100 *francs* án treo vì xét lỗi do tại cả đôi bên và bắt chủ xe ô-tô phải chịu trách-nhiệm về tiền lệ phí.

Giả dối và biển lận. — Ng-văn-Phú là lý-trưởng làng Mai-hiên, thuộc phủ Từ-sơn (Bắc-ninh) bị thưa cho Ng-văn-Quất là người làng đợi tên là Ng-văn-Hộ đi lính khố đỏ, khi Ng-văn-Quất đã được đi lính và đưa sang đóng ở bên Pháp thì nhận thực cho Ng-thị-Đăng là vợ Ng-văn-Hộ mạo nhận là vợ Ng-văn-Quất để đi lĩnh tiền phụ-cấp. Còn Ng-văn-Hộ, Ng-văn-Quất và Ng-thị-Đăng thì bị thưa đồng đảng về việc giả dối và biển lận ấy. Tòa phạt Ng-văn Phú 2 tháng tù án treo và những tên đồng đảng mỗi tên 1 tháng tù án treo vì xét xưa nay chưa can án lần nào.

Ăn bột PHOSCAO là rễ tiêu, bổ, và ít sinh bệnh.

Sở L'U. C. I. A. Đại-lý độc quyền

CÔNG-TY ALFRED & Cie

60, Bd Gambetta (đường hàng Cỏ) HANOI

Chủ-nhiệm những nhà chớp bóng:

Hanoi: Cinéma Pathé (Bờ-hồ)
Cinéma Tonkinois (hàng quạt)
Haiphong: Cinéma Gaumont

Cho thuê — Mua — Và bán các thứ máy chớp bóng và các phim ảnh

Bán các khí-cụ thuộc về nghề chớp bóng Buồng riêng để chiếu

Tổ-chức hộ những nhà chớp bóng cả tỉnh. Ai muốn biết thì công-ty tình hộ xem mất bao nhiêu vốn.

Giá thật rẻ không đâu rẻ hơn

Điện-thoại: ở gần chợ hoặc Cinéma Pathé số 548, Nhà giấy: 546

KHẨN TRỌNG. — công-ty Alfred et Cie không phải là cùng một hiệu với Hội Indochine films et cinéma.

Trung-Bắc Học-hiệu. — Trong ba tháng hè, tại *Trung Bắc Học hiệu* có mở các lớp dạy chuyên về chữ tây và tính, từ lớp *Enfantin* đến lớp *Supérieur*.

Ngoài những lớp ấy lại có lớp dạy các danh gia học-sinh thi vào các trường Cao-đẳng tiểu học (Ecoles primaires supérieures).

Giấy xin học phải gửi đến trường học ở phố Nhà-thờ (Rue Lamblot) số 22.

Các kỳ thi. — *Lớp Sư phạm luyện các viên giáo-tập.* — Một kỳ thi tuyển học-trò vào lớp Sư-phạm luyện các giáo tập (cours de préparation pédagogique) pour la formation des instituteurs auxiliaires) đến ngày 7 septembre 1928 hồi 7 giờ sáng sẽ mở tại trường Sư-phạm Hanoi.

Hội-đồng chấm thi lấy ở các giáo viên trường Sư-phạm và do ông đốc trường ấy là chủ khảo.

Số học-trò định lấy vào là 40 người là cùng.

Tính đến ngày 31 décembre 1928, các thí-sinh phải ít ra 16 tuổi và nhiều nhất là 20 tuổi.

Trong khi theo học tại trường Sư-phạm, học-trò sẽ lĩnh số học bổng là sáu đồng.

Các đơn xin ứng-thí phải làm bằng tin-chỉ do các thí-sinh viết và ký tên lấy, rồi gửi đến ông đốc trường Sư-phạm vào trước ngày 24 août 1928 đơn ấy phải đính theo các giấy sau này:

1° Một tờ giấy khai-sinh hay là một tờ nhận thực thay cho giấy khai-sinh;

2° Một tờ giấy của quan Hành-chính nhận thực cho là con nhà tử tế;

3° Bằng Sơ-học của thí sinh hay nếu chưa lĩnh thì một tờ giấy của quan Thủ-hiến học-chính nhận thực là đã đỗ bằng ấy rồi;

4° Một tờ do thí sinh viết và ký tên, cam-đoan rằng kể từ khi bổ làm giáo-tập tập-sự, thì phải làm việc với Học-chính ít ra là 5 năm, bằng không thì sẽ phải: 1° đền lại Nhà-nước số tiền học-bổng mà mình đã được hưởng; 2 Nếu vì kỳ tờ cam-đoan ấy mà được miễn lệ sung lính, thì sẽ phải ra lính, giấy ấy lại phải đính theo tờ khai của người cha hay người giám-hộ cho phép con mình được ký tờ cam-đoan ấy và chính con mình tự ý bỏ trường hay phải đuổi, hoặc chưa hết hạn 5 năm mà đã thôi việc học chính hay là phải đuổi, thì sẽ phải đền lại tiền học-phí cho con.

HỘI CHỢ HANOI

Năm 1928

Việc cho thuê các gian bày hàng đã bắt đầu cho thuê từ 1er Juillet

BÁN 500 THƯỚC ĐẤT Ở ĐƯỜNG HUẾ

Muốn bán một khu đất rộng 500 thước ở Route de Huế (ngay cổng nhà Diêm trông sang). Ai muốn mua hỏi tại nhà in bản quán, 61-63 phố hàng Bông.

7407

Ngài ho dư?

Vậy nên lập-tức đến hiệu **Bào-chế CHASSAGNE**, *Số 59, phố Paul Bert, Hanoi* sẵn có thứ thuốc chữa khỏi tức-khắc bệnh ho, ho gió, ho lao, vân vân, của ngài.

Nên xem lời cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư, nói về thuốc **SIROP NOFAL.**

HỘI

Indochine films et cinémas

33, Bd Henri-Rivière, Hanoi

Bán đủ: Các thứ máy chiếu ảnh (Cinéma).
Các thứ máy chụp ảnh (Photo).
Các đồ dùng về Ciné-ma và ảnh.

Cho thuê: Các thứ films ảnh (Tây, Tàu, Ta).

Chụp films — làm films ảnh có xiềng riêng.

Giúp vốn cho các nhà nhiếp ảnh muốn lập rạp Cinéma các tỉnh nhỏ.

Có máy điện, máy chiếu ảnh cho đi chiếu thuê các làng có hội. — Ai muốn dùng sẽ tính giá hạ.

Nạn lao-động. — Ngày hôm kia vào hồi 9 giờ sáng, Trần-văn-Bíp làm phu trèo lên một chiếc ô-tô số T 2920 của hiệu Nguyễn-thị-Kim-Cục đi ở Hưng-yên để khuân đồ chẳng may ngã xuống bị bánh xe ô-tô đè phải, khi đưa vào đến nhà thương thì chết.

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu bào chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.

Viết thư mà hỏi giá

BÁN RẺ:

Một cái quạt điện;

Một cái máy điện dynamo 12 volts 10 ampères;

Một cái máy đẩy cho xe hơi chạy (démarreur) 6 volts.

Hỏi tại nhà in Trung-Bắc 68, phố hàng Bông

7.459

NHÀ THƯƠNG VÀ NHÀ HỘ SINH

ĐƯỢC NHƯ Ở NHÀ

Phòng khám bệnh

QUAN ĐỐC-TỜ BLOT

63, phố Tràng thi và 78, phố Thợ nhuộm
Giây nói số 449, Hanoi

Ở Bắc-kỳ mới có nhà này là một. Bệnh nhân, muốn chữa bệnh gì cũng được, muốn cần phải mổ-xẻ cũng được chắc chắn, muốn đỡ đẻ được cẩn thận tử tế hay là chữa các bệnh về phụ-nhân như hiếm đẻ) hài-nhi cũng được.

Thì nên đến quan Đốc-tờ Blot là thầy thuốc đã kinh-nghiệm lâu năm, lại là tay chuyên-môn khảo-cứu.

Có buồng riêng tử tế để chữa bệnh, buồng có đủ cả máy đèn máy nước. Tiền thuốc và tiền thầy thuốc không phải trả vì đã tính cả vào tiền chữa bệnh và buồng rồi. Có 3 hạng Trả tiền từng ngày, hay là trả tiền chữa khoán cũng được.

Người nhà đến thăm lúc nào cũng được.

Hàng ngày quan Đốc-tờ đến thăm bệnh-nhân luôn luôn.

Lúc nào cũng có bà đỡ tốt-nghiệp có mặt ở đấy luôn.

Khám bệnh hàng ngày từ 8 giờ đến 11 giờ và từ 15 giờ đến 17 giờ — Ai muốn mời đến nhà khám bệnh cũng được xem xét cẩn-thận.

Muốn hỏi han điều gì, xin cứ mời đến tận nơi, bất cứ giờ nào.

AI LÀ NGƯỜI BẮC KỲ CŨNG CẦN PHẢI BIẾT!

Một quyển sách có 3 đạo nghị-định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ:

1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*

2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*

3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển	0 $ 15
Tiền cước thường . .	0, 05
Tiền cước Recommandé thêm	0, 10

Thư và mandat gởi cho:

M. LÊ-NGUYÊN-ÚC
61-63. Rue du Coton
HANOI

7401

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Giúp người bị nạn đắm tàu « Cap Lay ». — Thành-phố Haiphong và phòng Thương-mại Haiphong định mở một cuộc lạc quyên giúp những người bị nạn đắm tàu « Cap-Cay ». Sáng thứ bảy mới rồi, ban hội-đồng coi việc ấy đã họp tại tòa Đốc-lý.

Hội-đồng định rằng cuộc lạc quyên ấy sẽ mở ngay và tiền thu được sẽ giao cả cho M. Chapel là trưởng-ngân tại Kho-bạc Haiphong. Các số tiền quyên sẽ nhận tại Kho-bạc, phòng Thương-mại và các nhà ngân-hàng Haiphong.

Sổ quyên sẽ gửi vào cả Saigon, Tourane và Huế. Cách chia tiền quyên ấy thế nào cũng đã định rồi.

Sở hải-cảng và phòng Thương-mại mỗi sở định quyên một nghìn đồng.

Hội-đồng xin các nhà từ-thiện giúp cho để trợ cứu được những người bị nạn.

PHỦ-LẠNG-THƯƠNG

Một cuộc diễn kịch. — Hội Tri-dục « Soleil » định đến tối 4 và 2 août sẽ mở luôn hai buổi diễn kịch « Trưởng-giả học làm sang » để lấy tiền trợ cấp cho hội ấy.

PHỦ-LÝ

Cướp. — Đêm hôm thứ năm, một toán cướp chừng 5, 6 đứa đến cướp nhà Phó-Nhân ở xóm chợ Bầu, làng Bia-thôn, cách tỉnh lị chừng một *kilomètre*, đánh phải một đứa trẻ bị thương nặng ở bụng, đã phải đưa đi nhà thương Hanoi. Nghe đâu quân cướp chỉ vơ vét được có 13 đồng bạc trinh mà thôi.

Trâu húc. — Ngày hôm thứ sáu thấy người ta cáng một đứa con gái vào nhà thương. Đứa con gái này đi chăn trâu, bị trâu húc phải đứt, vết thương cũng khá nặng.

Cải chính. — Về mục thời sự Phủ-lý, đăng trong số báo ngày thứ bảy 27 Juillet mới rồi, có câu « ông Nguyễn-khắc-Huyên thông phán ở dinh quan Tuần-phủ Hanam » in lầm ra « dinh quan Toàn-quyền Hanoi ». Lại câu: « Ra tắm ở sông Châu-giang » in lầm ra Chàng-giang. Vậy nay cải chính.

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Báo nam lực sĩ. — Đến ngày thứ năm 2 août sẽ có hai người lực sĩ đấu võ cùng nhau tại trường hát Bắc-hòa. Một người ở Bắc-kỳ tên là Trần Thịnh, một người ở Trung-kỳ tên là Bửu-Tuyển (Hoàng phái). Hai người ấy là hai tay vô địch của làng chơi đấu võ của Nam-Bắc kỳ. Hai người ấy đấu rồi thì lại có 2 cặp khác đấu là người Trung-kỳ sẽ đấu theo. Chắc là hôm ấy thiên hạ sẽ đi xem đông. Xong rồi bọn lực-sĩ ấy sẽ rủ nhau vào Nam-kỳ rồi lại ra Bắc-kỳ đi đấu võ chân du trong nước. Sau cuộc đấu võ ấy thắng bại thế nào sẽ lục đăng tường tất cho biết cái nghề đấu quyền theo kim thời ngày nay của ta ra thế nào.

THANH-HÓA

Việc xử tại tòa án tây. — Đúng 8 giờ sáng ngày 24 juillet quan chánh tòa án ở Nghệ-an có ra tại Thanh-hóa xử mấy ông việc sau này:

Việc Nguyễn-văn-Dậu làm ký rượu ở Phủng-ý bị Lê-v-Vinh đâm mấy lát dao thì tòa xử phạt Lê-văn-Vinh một tháng tù án treo.

Việc con gái Lê-văn-Vinh hiện lại M. Nguyễn-văn-Dậu đánh mình có vết thương, thì tòa phạt Dậu phải 16 quan.

Việc Lương-trọng-Bảo, Lương-trọng-Hà, Lê xuân-Trang và Lương-trọng-Mông, bị kiện là ăn cắp đồ mìn tại tòa phạt ba tên trên mỗi tên bốn tháng tù án treo, và tên thứ tư phải bốn tháng tù không được hưởng án treo.

Việc Lê-đức-Tòa cho trâu ra ăn nơ đường hỏa-xa tòa phạt 25 quan án treo.

Việc Phan-ngọc-Thanh là chủ xe ô-tô chạy thuê, vì chở nhiều hành-khách quá lệ đã định phải phạt 5 quan án treo.

Việc M. Reynaud cầm máy xe ô-tô đè phải người, tòa phạt 25 quan án treo.

Việc M. Tisserand Reyer cầm máy ô-tô đi nhanh quá (75 km một giờ) cũng phải người bị trọng thương rồi bỏ đó chạy trốn, sau tòa cho tìm kiếm mãi mới biết rằng xe của người ấy. Nay tòa hỏi thì lại nói là có đứng lại, nên tòa hoãn đến 21 août để hỏi chứng tá rồi mới nghị án.

Sau tòa xử đến việc thương-chính cả thảy có đến 35 việc, phần nhiều về việc nấu rượu lậu thì tòa phạt mỗi người 500 quan tiền tây, không nộp được thì phải bốn tháng tù.

Trong số đó có một người đàn-bà 18 ra cũng phải có bốn tháng tù, song vì tuổi có 56 mà khai gian 62 tuổi, có ý để được hưởng lệ tòa giảm một nửa cho những người từ 60 tuổi trở lên, nên tòa phạt lên tám tháng tù.

Đến việc tên Lê-văn-Tuy và Cao-v-Cua là hai tên đã đem bỏ đồ tang vật vào một nhà một người đàn-bà cùng làng với chúng, rồi đi báo sở Thương chánh lên bắt, để trả thù và để lĩnh thưởng, song lo sự gian-trá người ta biết ngay, sau xét ra chính chúng nó đã bỏ vào mà vu oan giá họa cho người vô tội, nên tòa đã phạt mỗi đứa hai tháng tù, và một nghìn quan tiền phạt, nếu không nạp được thì phải mỗi đứa bốn tháng nữa thuộc thân-thể nữa, thế là mỗi tên phải 6 tháng khổ-sai.

Việc phạt hai đứa này thật là đáng kiếp, cũng chẳng ai cũng lấy làm hằng lòng lắm, vì có thế mới hết cái người đi bỏ đồ lậu vào nhà người ta rồi lại đi báo để chực làm hại.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

... En somme, quel que fût ce Jean Valjean, c'était incontestablement une conscience qui se réveillait. Il y avait là on ne sait quelle mystérieuse réhabilitation commencée; et, selon toute apparence, depuis longtemps déjà le scrupule était maître de cet homme. De tels accès du juste et du bien ne sont pas propres aux natures vulgaires. Réveil de conscience, c'est grandeur d'âme.

Jean Valjean était sincère Cette sincérité, visible, palpable, irréfragable, évidente même par la douleur qu'elle lui faisait, rendait les informations inutiles et donnait autorité à tout ce que disait cet homme. Ici, pour Marius, interversion étrange des situations. Que sortait-il de M. Fauchelevent? la défiance Que se dégageait-il de Jean Valjean? la confiance.

Dans le mystérieux bilan de ce Jean Valjean que Marius pensif dressait, il constatait l'actif, il constatait le passif, et il tâchait d'arriver à une balance. Mais tout cela était comme dans une orage. Marius, s'efforcant de se faire une idée nette de cet homme, et poursuivant, pour ainsi dire, Jean Valjean au fond de sa pensée, le perdait et le retrouvait dans une brume fatale.

Le dépôt honnêtement rendu, la probité de l'aveu, c'était bien. Cela faisait comme une éclaircie dans la nuée, puis la nuée redevenait noire.

Si troubles que fussent les souvenirs de Marius, il lui en revenait quelque ombre.

Qu'était-ce décidément que cette aventure du galetas Jondrette? Pourquoi, à l'arrivée de la police cet homme, au lieu de se plaindre, s'était-il évadé? Ici Marius trouvait la réponse. Parce que cet homme était un repris de justice en rupture de ban.

Autre question: Pourquoi cet homme était-il venu dans la barricade? Car à présent Marius revoyait distinctement ce souvenir, reparu dans ces émotions comme l'encre sympathique au feu. Cet homme était dans la barricade. Il n'y combattait pas. Qu'était-il venu y faire? Devant cette question un spectre se dressait, et faisait la réponse. Javert. Marius se rappelait parfaitement à cette heure la funèbre vision de Jean Valjean entraînant hors de la barricade, Javert garrotté, et il entendait encore derrière l'angle de la petite rue Mondétour l'affreux coup de pistolet. Il y avait, vraisemblablement, haine entre cet espion et ce galérien. L'un gênait l'autre. Jean Valjean était allé à la barricade pour se venger Il y était arrivé tard. Il savait probablement que Javert y était prisonnier. La vendette corse a pénétré dans de certains bas-fonds et y fait loi; elle est si simple qu'elle n'étonne pas les âmes même à demi retournées vers le bien; et ces cœurs-là sont ainsi faits qu'un criminel, en voie de repentir, peut être scrupuleux sur le vol et ne l'être pas sur la vengeance. Jean Valjean avait tué Javert. Du moins, cela semblait évident.

Dernière question enfin; mais à celle-ci pas de réponse. Cette question, Marius la sentait comme une tenaille. Comment se faisait-il que l'existence de Jean Valjean eût coudoyé si longtemps celle de Cosette? Qu'était-ce que ce sombre jeu de la providence qui avait mis cet enfant en contact avec cet homme? Y a-t-il donc aussi des chaînes à deux forgées là-haut, et Dieu se plaît-il à accoupler l'ange avec le démon? Un crime et une innocence peuvent donc être camarades de chambrée dans le mystérieux bagne des misères? Dans ce défilé de condamnés qu'on appelle la destinée humaine, deux fronts peuvent passer l'un près de l'autre, l'un naïf, l'autre formidable, l'un tout baigné des divines blancheurs de l'aube, l'autre à jamais blêmi par la lueur d'un éternel éclair? Qui avait pu déterminer cet appareillement inexplicable? De quelle façon, par suite de quel prodige, la communauté de vie avait elle pu s'établir entre cette céleste petite et ce vieux damné? Qui avait pu lier l'agneau au loup, et, chose plus incompréhensible encore, attacher le loup à l'agneau? Car le loup aimait l'agneau, car l'être farouche adorait l'être faible, car, pendant neuf années, l'ange avait eu pour point d'appui le monstre...

(à suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Tiểu-thuyết của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch

(Tiếp theo)

Nói tổng lại thì ông *Jean Valjean* này, dẫu là người thế nào mặc lòng, quyết hẳn cũng là vào bậc người có tấm lương-tâm đã hồi-tỉnh. Xét mà xem thì thấy hiển-nhiên như một việc huyền-diệu, như tu mà đắc-đạo rồi, như kẻ trầm-luân mà đã thấy hết kiếp đọa-đày. Mà xét trong mọi cách cử-chỉ của ông, thì người này chí-tâm tu-tỉnh đã lâu rồi Những kẻ tầm-thường không làm gì có được những cách hồi-thiện lạ-lùng như thế. Phàm lương-tâm hồi-tỉnh, tất là những bậc quảng-đại phi-thường.

Jean Valjean khi ấy là thật-tình. Cái thành-thực của ông, nom thấy, rờ thấy, không thể nào chối đi được, những thấy ông quằn-quại đau-xót trong khi ông kể-lể mà đủ biết là xác-thực, không cần phải dò-hỏi, phải cứu-xét ở đâu nữa, người ấy nói ra câu gì, tức là một câu nói thật. Đến hồi này thì trong trí *Marius* có xảy ra một cuộc thay-đổi lạ-lùng. Là trước kia thấy ông *Fauchelevent* thì nghi-ngờ, mà bây giờ thấy *Jean Valjean* thì hết sức tin-cẩn.

Marius trong cơn nghĩ-ngợi, bấy giờ đem cái sự-trạng của *Jean Valjean* ra mà cân-nhắc, xét rõ bên hay rồi lại xét rõ bên dở, làm hai cái mối thừa-trừ một cuộc kết-toán, cố sức xem cho ra bên nào nặng bên nào nhẹ. Nhưng mà xem nó như cái cán cân trong cơn giông-bão vậy. *Marius* cố sức tự lập ra một cái dư-luận rõ-ràng về *Jean Valjean*, cố sức kết cái án *Jean Valjean* thì thấy không xong, không ra mối-manh gì minh-bạch, vẫn như nom thấy *Jean Valjean* ở trong một cảnh sương mù chẳng sao gỡ ra cho khỏi được.

Số bạc lớn đem hoàn lại đủ, câu chuyện bí-mật thú thật ra hết, hai sự ấy là hay là phải. Nhưng chẳng qua như trời đương u-ám mây-mưa, bỗng thấy quang ra một chỗ mà thôi, thoắt thấy rạng trời, thoắt lại thấy mây đen phủ kín.

Những sự trước *Marius* còn nhớ dầu rằng phảng-phất không minh, nhưng cũng vẫn còn lại một chút tối-tăm trong sự kí-ức.

Ừ mà, cái việc lôi-thôi quái-lạ ở trong cái nhà *Jondrette* tồ-tàn đó là thế nào? Làm sao khi cảnh-sát đã đến rồi, ông không ở lại mà tố-cáo bọn lâu-la, ông lại trốn đi? Câu này thì giải-nghĩa được. Ông trốn đi là bởi ông là một tên tù vượt ngục.

Lại còn câu nữa. Sao người ấy lại đến nơi chiến-lũy? Bây giờ thì cậu nhớ rõ-ràng chuyện ấy, nó hiện ra như là thứ mực trắng để báo tin bí mật, gần lửa nóng nó mới hóa ra đen. Vậy thì người này quả có đến nơi chiến-lũy. Đến chiến-lũy mà không dự trận. Nếu không dự trận thì đến đó mà làm gì? Hỏi đến câu ấy thì hình như có bóng ma hiện lên mà trả lời: *Javert*. Bây giờ thì *Marius* nhớ ra rành-rành cái chuyện thê-thảm hôm ấy *Jean Valjean* kéo *Javert* trói cả chân tay ra ngoài chiến-lũy, rồi thì nghe có tiếng súng nổ ở nơi khuất con đường Ngoắt-ngoéo. Thôi thì hai người này, tên mật-thám kia với tên trọng-tù vượt ngục này, tất có thù-hiềm gì nhau. Tên mật-thám vướng cẳng đứa đi trốn, sự ấy là phải lẽ lắm rồi. Vậy thời *Jean Valjean* hôm ấy đến nơi chiến-lũy là cốt để trả thù. Còn nhớ hôm ấy mãi về sau *Jean Valjean* mới đến đó. Ý chừng *Jean Valjean* ở ngoài bỗng được tin *Javert* bị bắt ở đó. Cái cách trả-thù của người đất *Corse*, trong nhiều đám hạ-lưu cũng đã thâm-nhiễm, lấy làm luật-phép mà xử với những kẻ thù; cái lệ ấy giản-dị lắm, thuận lẽ lắm, cho nên dẫu những kẻ đã cải-ác vi-thiện nửa chừng rồi, cũng không quản gì, lâm-thời cũng đem ra mà dùng tuốt. Mà cái tâm lý của những hạng gian-phi ấy có cái đặc-sắc, phàm kẻ gian-ác đương hối-quá, có khi việc trộm cướp không dang tay làm được nữa, mà việc giết người để rửa giận thì không sao nhịn được. Vậy thời *Jean Valjean* hôm ấy đã giết chết *Javert*. Nghe câu chuyện no hình như là hẳn có thế.

Một câu sau cùng nữa; câu này thì không sao phân-giải được. Cái câu vấn-đề đó thì *Marius* nghe nó như cái kìm sống hả mồm ra ở bên cạnh thịt mình vậy. Sao mà cái người khốn-nạn đó, cái tên *Jean Valjean* đó, trong bấy nhiêu lâu, lại thân-cận được với một người trong giá trắng ngà như là *Cosette* vậy? Ông trời nào lại có những cách oái-oăm mơ-tối, đem để được con trẻ ngây-thơ, tấm lòng băng-tuyết ấy chung đụng một nơi với một kẻ vũ-phu như thế? Hay là Thiên-công cũng có rèn-đúc nên ở trên xanh-xanh kia những thứ dây-xích để trói buộc hai người, đem một vị thiên-thần mà ràng-buộc với thằng-quỉ? Trong chốn lao-hình chung của những kẻ khốn nạn, có thể thấy được một đứa gian-ác chung-chạ với người vô-tội ru? Trong cái cuộc giải tội-nhân đi từng lũ lượt, mà ta gọi là cái số-phận người ta, vậy ra cũng có khi gặp hai cái mặt cùng đi một hàng, một cái mặt thì thật thà ngây-dại, một cái mặt thì ghê-gớm khả kinh, một cái mặt thì như tắm gội trong khí trắng băng-tuyết của trời lúc sáng ngày? Ai mà lại xui nên cuộc dong đôi vô nghĩa như thế được? Làm thế nào, bởi cái phép lạ trời-đất nào mà con người quốc-sắc thiên-hương kia lại ở chung đụng được với lão già phạm-tội đã phải đày-đọa này? Ai mà lại đem con chiên buộc với chó-sói như thế được, mà lạ nữa là lại đem chó-sói buộc được với chiên? Bởi vì xét ra chó sói ở đây lại thương-yêu chiên, người mọi-rợ kia lại thương-yêu người con-gái yếu-ớt, vì trong chín năm ròng-rã, quả thiên-thần đã được nương tựa vào con yêu-quái...

(Còn nữa)

Khảo về y-học cổ của ta

Phùng-năng-Tĩnh trích lục

Ấu khoa
Chẩn đậu môn

(Tiếp theo)

Sâm phụ thang

Đậu hậu bệnh phong, chân tay tê dại (ma mộc) không có mồ hôi, thì dùng phương này:

Nhân-sâm;	Phụ tử;
Phòng-phong;	Khương-hoạt;
Ma-hoàng.	

Gia thông-bạch sắc thang uống nóng.

Kỳ phụ thang

Đậu hậu bệnh phong, chân tay tê dại mà có bồ hôi thì dùng phương này.

Hoàng-kỳ;	Phụ tử;
Đương-qui;	Phòng-phong;

Toàn-yết, sắc thang uống.

Hồi tương tán

Đậu chậm thu ép thì dùng phương này.

Hà-thủ-ô; Bạch-thược (sao rượu)
Hoàng-kỳ (rịch mật) Nhân-sâm;
Trích-thảo; Tiêu truật;
Bạch-phục-linh.

Gia sinh-khương sắc thang.

Tượng nha tán

Đậu chậm thu ép, dùng phương này cũng hiệu,

Nhân-sâm một đồng;
Hoàng-kỳ một đồng;
Bạch-truật một đồng;
Cam-thảo bảy phân;
Phục-linh một đồng năm phân.
Hà-thủ-ô một cả;

Gia gạo nếp một lẻ táo tầu hai quả, sắc thang hòa với bột ngà voi (một đồng) uống.

Vị phong thang

Bệnh đậu kiêm chứng kiết lỵ (đại tiện ra máu mủ), thì dùng phương này.

Nhân-sâm;	Bạch-truật;
Phục-linh;	Quan quế;
Xuyên-khung;	Đương-qui;
Bạch thược;	

Gia gạo một trăm hạt sắc thang.

A-dao chụ-xa-hoàn

Đậu hậu hạ lỵ máu mủ thì dùng phương này.

Đương-qui hai lạng;
Hoàng-liên bốn lạng;
Bào-khương một lạng năm đồng.

Các vị tán mạt, a-dao sao thành châu hòa lẫn với dấm làm hồ luyện thuốc, viên to bằng hạt ngô đồng, mỗi bận dùng hai mươi viên điều phục trước khi bữa ăn.

Nhân sâm bại độc tán

Đậu hậu, dư độc phát nhọt, thì dùng phương này:

Nhân sâm;	Xích-phục-linh
Khương-hoạt	Độc-hoạt
Tiền-hồ	Bạc-hà
Xuyên-khung	Chỉ xác
Cát-cánh.	

Gia cam thảo, ngưu bàng thông-điều (rễ hành) sắc thang uống. Phương này gia phòng-phong kinh-giới liên-kiều kim-ngân-hoa, tức là bài kinh phòng bại độc.

Đại liên kiều ẩm

Đậu hậu nóng sốt phát nhọt sưng đỏ, thì dùng phương này.

Liên-kiều	Phòng-phong
Kinh-giới	Ngưu-bàng-tử
Đương-qui	Sài-hồ
Hoàng-cầm	Chi-tử
Thuyền-thoái	Xích-thược
Xa-tiền	Mộc-thông
Hoạt-thạch	Cam-thảo

Gia sinh-khương sắc thang.

Tứ thánh cao

Châu-châu bảy hạt (đốt chín)
Uyển đậu bốn mươi chín hạt (sao vàng)

Tóc rối của trẻ con giai một nắm (đốt cháy ra gio).

Các vị tán mạt hòa với yên chi.

Nhứt thiết đinh đậu, dùng kim bạc khêu rộp ra, đỏ thuốc vào rất hiệu.

Phương này hoặc gia băng-phiến (nửa ly) lại càng hay lắm.

Nhị thánh tán

Hùng-hoàng ba đồng,
Tử-thảo ba đồng.

Các vị nghiền mạt điều lẫn với yên chi, cũng trị đinh đậu.

Tam đậu tán

Đậu hậu phát ung nhọt sưng đỏ, thì dùng đậu xanh đậu đen và đậu đỏ tẩm dấm nghiền mạt, điều lẫn với dấm, lấy lông ngỗng đúng thuốc phết luôn tay, thì thũng độc tiêu giải.

Bại thảo tán

Đậu rộp vỡ thì dùng cỏ danh ải hoặc phơi khô hoặc bồi khô nghiền mạt để trị, hay là giải trên đường nằm của trẻ con cũng hiệu.

Nhứt được thứ cỏ danh lợp nhà hoặc ở trên mái tường, dãi dầu sương sa nắng gió đã lâu ngày thì hay lắm (dẫu ung độc không thuốc nào hay nổi).

Miễn kiển tán

Đậu hậu ghẻ lở, máu mủ nước vàng mâm mẫm, thì dùng những tổ kén (ngài mới chui ra), nhồi phèn chua vào, rồi cầm cháy ra gio, nghiền mạt phu trị (kén ngài không cứ nhiều ít).

(Còn nữa) Phùng-năng-Tĩnh

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: 1$00

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE
aux examens franco-annamites
của M. L. HOULLIER
Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam

Bán tại nhà in bản-quán

Giá mỗi quyển. . . . 0$30
Tiền cước mỗi quyển . 0,12

Ai ở xa xin viết thư về cho
ông BÙI-XUÂN-THÀNH
61 — 63, Rue du Coton — Hanoi

PHARMACIE MONTES
TONIQUE TONKINOIS

2$25



Những hồi từ đầu, đã in thành mười hai quyển, một bên chữ Pháp một bên Quốc-văn, bán giá như sau này:

Phần thứ nhất				
Quyển I	223 trang, bán	0$50
» II	203	—	0 42
» III và IV	186	—	0 38
» V và VI	193	—	0 42
» VII và VIII	319	—	0 65

Phần thứ hai			
Quyển I	213 trang, bán	0$45
» II và III	237	—	0 50
» IV, V và VI	276	—	0 60
» VII và VIII	231	—	0 50

Phần thứ ba			
Quyển I, II và III	251 trang, bán	0$55
— Quyển IV, V, VI và VII	299	—	0 65
— Quyển VIII	305	—	0 68

Ở xa đính thêm tiền cước, mỗi quyển . . . . 0$20
Cả mười hai quyển gửi làm một gói, tiền cước 1 25

Khổng-tử tập-ngữ

VIII

Ông Tử-cống nghe lời đức Khổng-tử nói, liền biến sắc mặt. Đức Khổng-tử nói :

— Tứ kia ! Ngươi cho ta là người học nhiều mà nhớ rộng đó chăng ?

Ông Tử-cống thưa rằng :

— Vậy không phải thế hay sao !

Đức Khổng-tử nói :

— Không phải ! Đạo ta chỉ chủ một điều mà suốt được muôn việc vậy.

Đức Khổng-tử biết các học-trò đều có lòng tức giận (vì việc bị nạn ở Trần, Sái) mới gọi ông Tử-lộ mà hỏi rằng :

— Kinh Thi có câu rằng : « Phỉ hủy phỉ hổ, xuất bỉ khoáng-giã » nghĩa là không phải con hủy không phải con hổ, đang đi ở cánh-đồng không kia. Nay đạo ta không phải hay sao, sao lại đến nỗi như thế ?

Ông Tử-lộ nói :

— Hoặc giả ta chưa là nhân chăng, cho nên người ta không tin ta ; hoặc giả ta chưa là trí chăng, cho nên người ta không theo ta.

Đức Khổng-tử nói :

— Có lẽ nào như thế ru ! Do kia, ngươi phải biết rằng : giả-sử người nhân mà ai cũng tin thì sao có Bá-di và Thúc-tề ; giả-sử người trí mà ai cũng theo thì sao có vương-tử là Tỉ-can.

Ông Tử-lộ lui ra, ông Tử-cống vào yết-kiến. Đức Khổng-tử nói :

— Kinh Thi có câu rằng : « Phỉ hủy phỉ hổ, xuất bỉ khoáng giã » nay đạo ta không phải hay sao, sao lại đến nỗi như thế ?

Ông Tử-cống nói :

— Cái đạo nhà thầy rất lớn, cho nên thiên hạ không dung được nhà thầy. Sao nhà thầy không biếm-tổn đi một đôi chút.

Đức Khổng-tử nói :

— Tứ kia ! ngươi phải biết rằng : người làm ruộng khéo biết cấy lúa mà không thể trái ý mình được ; người làm thợ khéo biết chế kiểu mà không thể theo ý người được, cũng như người quân-tử biết sửa đạo, giữ cho có kỷ cương, làm cho có điều lý, mà không thể cầu cho thiên-hạ dung nạp được. Nay ngươi không sửa lại cái đạo của ngươi, mà chỉ mong cho thiên-hạ dung nạp mình, thế thì Tứ kia, cái chí nhà ngươi không được xa rộng vậy.

Ông Tử-cống lui ra, ông Nhan-hồi vào. Đức Khổng-tử lại bảo rằng :

— Hồi kia ! Kinh Thi có câu rằng : « Phỉ hủy phỉ hổ, xuất bỉ khoáng giã » nay đạo ta không phải hay sao, sao lại đến nỗi như thế ?

Ông Nhan-hồi nói :

— Cái đạo nhà thầy rất lớn, cho nên không thể dung-nạp được. Tuy vậy nhà thầy cứ suy rộng cái đạo ấy mà làm, dẫu thiên-hạ không dung-nạp được, cũng chẳng hại gì. Vì thiên-hạ không dung nạp được, rồi sau mới tỏ là người quân-tử.

Đức Khổng-tử vui lòng cười mà bảo rằng :

— Có thế chứ ! Gã họ Nhan kia, giả sử nhà ngươi có nhiều của, ta sẽ làm quản-lý cho nhà ngươi.

Đức Khổng-tử nói :

— Cả nước đều là người ấy vậy, ta mở bảo phải đạo thì tức là dân của ta ; mà ta mở bảo không phải đạo thì tức là kẻ thù của ta đó.

Vua Ai-công nước Lỗ hỏi đức Khổng-tử về việc chính-trị, đức Khổng-tử đáp rằng :

— Kẻ làm chính nên khiến dân giàu và thọ.

Vua Ai-công nói :

— Thế là nghĩa thế nào ?

Đức Khổng-tử nói :

— Thuế-má thu nhẹ thì dân giàu, trong nước vô sự thì dân tránh xa được tội lỗi, đã tránh xa được tội lỗi thì dân tất thọ.

Vua Ai-công nói :

— Nếu vậy thì nước tất nghèo !

Đức Khổng-tử nói :

— Kinh-thi có câu rằng : « Khải đễ quân-tử, dân chi phụ mẫu » nghĩa là người quân-tử vui thuận kia, tức là cha mẹ dân. Chưa thấy con giàu mà cha mẹ phải nghèo bao giờ !

Đức Khổng-tử nói :

— Thuốc hay đắng miệng, nhưng lợi cho tật bệnh, cũng như lời nói thẳng trái tai, nhưng lợi cho việc làm. Bởi vậy cho nên vua Võ-vương hay nghe lời can-gián, các bầy tôi nói song sỏ thì được thịnh-vượng ; mà vua Trụ không nghe lời can-gián, các bầy-tôi đều im-lặng thì đến nỗi suy-vong.

Bầy-tôi can-gián vua có năm cách : một là chính-gián (trực-tiếp mà can) ; hai là giáng-gián (gián-tiếp mà can) ; ba là trung-gián (trung-thành mà can) ; bốn là cương-gián (ngang-ngạnh mà can) ; năm là phúng-gián (lấy ý-tứ mà can). Đức Khổng-tử nói :

— Trong năm cách ấy thì có lẽ ta phải theo cách phúng gián chăng. Ôi ! Mình không can thì nguy cho vua, mà mình cố can thì nguy cho thân. Nhưng để nguy vua, chẳng thà chịu nguy thân ; nếu thân chịu nguy mà rốt lại vua vẫn không dùng lời can thì can cũng vô-ích vậy.

(Còn nữa) Nguyễn-đỗ Mục

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Kinh-sư khách

Đương đời Kiền-long nhà Thanh, có tên kẻ trộm rất bợm, không ai biết tính danh là gì, thường trú ngụ ở đất Kinh-sư, chỉ chuyên nghề đi ăn trộm của các nhà làm giàu bất nhân, cùng các nhà tham quan ô lại, dẫu gác cao mấy tầng, tường chồng mấy lớp cũng vượt qua nhẹ nhàng như bay, các đồ vàng ngọc để trong hòm khóa kín đến đâu lấy cũng dễ dàng như thò tay vào túi mà lấy. Những tập án kết tội tên bợm ấy tích lại rất nhiều, nhưng nã bắt mãi vẫn không biết tung tích nó đâu. Vì việc không nã bắt được tên bợm ấy, nên các quan trên trách các quan dưới, các quan dưới trách kẻ bộ dịch, lính tráng đi tầm nã, chỉ mất công khó nhọc hoài, bắt càng riết, việc mất trộm xảy ra lại càng thái thậm. Các lính tráng đi nã bắt không được bị quan đánh đòn, đau đớn khổ sở, khốn nỗi tình thám khắp Kinh-sư nào có thấy tung tích kẻ trộm ở đâu.

Thời bấy giờ quan Tướng-quốc nhà Thanh mất hòn ngọc châu của vua Kiền-long ban cho. Ngọc ấy to hơn quả trứng, để trong đêm tối, ánh chiếu khắp nhà, sáng lòng rực rỡ. Quan Tướng-quốc lấy làm quý hóa, giữ gìn coi như sinh mệnh, sai các nàng hầu lấy chỉ vàng tết thành hoa mai buộc vào viên ngọc ấy treo lên ở giữa nhà nội tẩm, ánh ngọc chiếu đêm sáng như ngày.

Nghe tiếng đồn ở Kinh-sư có kẻ đại bợm, quan tướng-quốc lấy làm lo sợ, kén mười hai tên võ sĩ tinh tráng canh giữ ở trong nội tẩm. Chắc rằng có lính canh nghiêm mật như thế, ngọc châu treo ở giữa nhà cũng chẳng ngại gì.

Một hôm đêm tối, giời sáng giăng suông, canh đã gần khuya, các võ sĩ hơn vài mươi người coi giữ chung quanh tẩm thất, kẻ thổi còi hiệu, người cầm khí giới giữ gìn trong ngoài rất nghiêm chỉnh, Bỗng nghe thấy có tiếng một con gà gáy, rồi khắp cả đàn gà trong phủ đều gáy cả. Chúng bảo nhau rằng : « Chưa đến nửa đêm gà đã gáy, đó là cái triệu bất tường ». Bèn bắt hết gà đem giết nhẵn cả. Đương lúc bối rối, quan Tướng quốc ở trong nhà nội tẩm vội vàng chạy ra gọi các võ-sĩ nói to lên rằng :

— Bắt lấy kẻ trộm ! bắt lấy kẻ trộm ! Nó lấy mất ngọc minh châu rồi.

Các võ sĩ hốt hoảng chạy vào trong nhà nội tẩm không thấy tung tích kẻ trộm đâu, mà ngọc minh châu treo ở giữa nhà đã mất rồi. Người nào người ấy trông nhau sợ hãi thất sắc.

Sáng ngày sớm quan Tướng-quốc đem việc mất ngọc vào tâu trong triều, xin lấy thêm lính đi mật thám.

Vua Kiền-long hạ cai dụ cho các quan võ ở trong kinh phải cần kíp đi nã bắt lấy tên kẻ trộm ấy. Nếu nã bắt không được, thì khép vào tội « không cần chức vụ ». Các võ biền đi tìm tò dò thám khắp trong cấm thành, dòng dã hơn mười ngày giời, vẫn không biết tung tích kẻ trộm ở đâu. Những kẻ bộ dịch đều lo sợ vô cùng.

Một hôm có một nhà sư ở chùa Bạch-vân bên ngoài cấm thành báo một tên võ biền rằng :

— Phía đông chùa tôi có mấy gian nhà bỏ không, một đứa ăn mày ở đấy lại đấy cũng đã lâu ngày. Đứa ăn mày ấy suốt ngày không ra khỏi cửa, cũng không đòi ăn uống, trông hình dạng tựa như có bệnh, nhưng không uống thuốc cũng không hại gì. Chỉ nằm trong ấy, đóng cửa suốt ngày, đêm đến thì có tiếng ngáy rất to. Tôi thấy thế lấy làm lạ lắm, hoặc là đứa ăn mày này ăn trộm ngọc nhà quan Tướng-quốc đó chăng.

Tên võ biền nghe nói lấy làm lạ, theo nhà sư thử vào thăm xem ra sao. Vào tận nơi thấy đứa ăn mày nằm trong cái ổ lót bằng cỏ khô, ghẻ lở nhem nhuốc, mùi ô uế xông lên khó chịu. Tên võ biền buồn mửa chạy ra, nghĩ thầm rằng « Đứa ăn mày khốn nạn ấy chắc không có gan vào dinh Tướng-quốc lấy trộm ngọc. Có lẽ nhà sư nói dối mình ». Bước ra khỏi cửa, nghe thấy đứa ăn mày ở trong nhà ấy ho lên vài tiếng rất to, tiếng nghe sang sảng tựa như tiếng vàng tiếng đá. Tên võ biền lại nghĩ rằng : « Người có bệnh tật tất là khí suy, thanh âm phải kém. Tiếng ho nghe sang sảng như thế, chắc rằng không phải có bệnh, chẳng qua nó giả cách đó thôi ». Bèn vào nhà chùa nghỉ, để dò xét xem sự hành vi của đứa ăn mày ấy ra thế nào.

Đêm ấy tên võ biền ở trong chùa, vào hồi trống canh ba, nghe thấy bên cạnh chùa có tiếng động tựa như đá lở, lấy làm lạ, sẽ lẻn ra bên cạnh nhà đứa ăn mày nằm dình xem có sự gì. Chỉ nghe thấy trong nhà ấy có tiếng ngáy khò khè. Đẩy cửa vào thẳng tận nơi, thấy trong nhà ấy tối đen như mực. Gọi nhà sư thắp đuốc lên soi. Đã không thấy đứa ăn mày đâu nữa, chỉ thấy trên cái ổ cỏ có một con mèo nằm ngủ ngáy khò khè mà thôi. Tên Võ biền có ý hơi sợ cầm đuốc soi khắp trong nhà ấy, không thấy có khí dụng gì cả, duy thấy ở một góc nhà có một hòn đá lởm sởm, hình dáng tựa như con mãnh hổ nhe nanh dương vuốt. Lại càng thêm sợ. Bụng bảo dạ rằng : « Đứa ăn mày này là đứa kẻ trộm quái quắt, chứ không tầm thường, ta phải lưu tâm dò xét cho kỹ xem sao, không nên khinh suất mà thành nhỡ việc ».

(Còn nữa) Thạch-bằng dịch thuật

Dư luận Nam-kỳ

Giáo dục Langsa có lợi cho trẻ gái ta chăng?

Đó là một câu hỏi rất quan-hệ xin đồng-bang phải kíp trả lời cho chóng, chớ không thì e cho xã hội Việt-Nam ta sẽ phải bời rời ly-tán chăng ?

Đờn-bà con gái nước ta xem đã tỏ dấu say mê vì cách giáo-dục theo Langsa lắm. Ai vì chẳng tin lời tôi nói đây thì cứ bình-tâm mà xem kỹ cái sự ở ăn của con người đời nay tất cũng sẽ thấy rõ ràng là phụ nữ nước ta rất ưa theo cách giáo dục Langsa thiệt.

Tại sao phe nhượng-nhất liễu bồ lại ưa như thế ? Tưởng cũng chẳng khó chi mà phân giải. Vì trước hết cái nền giáo-dục bên phía Âu-Tây là rất thong thả thảnh-thơi cho phận mỏng mảnh đằng cát lắm. Nội một cái sự thảnh thơi này thì cũng đủ làm cho phụ nữ xứ ta ưa rồi, vì thuở nay hằng bị câu-thúc buộc ràng lễ nghĩa thái quá đi. Ấy cũng như kẻ bị cột-trói bó buộc mà thấy sự thong thả thảnh thơi thì đem lòng thương mến vậy. song cái sự thong thả nó cũng giống như rượu ngon kia chẳng khác, là nó cũng hay làm cho con người hễ nếm đến nó rồi thì tất chẳng khỏi say.

Xưa nay hễ là phận gái, thì lúc còn đang tuổi thanh xuân, chưa nơi kết tóc, tất phải bị lấy câu : « Nam nữ thọ thọ bất thân » mà có bao giờ dám ló ra giao thiệp với đờn ông con trai chi được ; rồi đến lớn lên dẫn đã định duyên cang lệ, cho phận làm đờn bà hiền đức, thì lại tay chẳng rời cây kim chơn chẳng khỏi cửa buồng nên cũng chẳng ló ra mà xông pha chung chạ với ai cho lắm. Chớ còn theo cách giáo dục Âu Tây đời nay thì dẫu là phận gái, cứ từ nhỏ đã được đi đứng tự do, bỏ điều ràng buộc, nên tưởng cho là thong thả sướng khoái vô cùng, thì biểu đừng ưa thích mến yêu sao được.

Hiện thời đờn bà con gái ta đã lấy sự bó buộc cho chấp lễ nghi là rất quái kỳ hết sức ; họ tức vì sao cũng là người mà họ lại cam phận buộc-ràng tù túng trong nhà, còn phe nam tử lại thung thả thảnh thơi thái quá. Ngoài đường đã lắm cuộc vui, mà lại ép đờn bà không cho khỏi cửa. Về lại đời này y phục nhõn nhã, nữ trang chói dợ, xạ xúc hương xông, phấn tô son điểm, mà không cho người ta đem cái đóa hoa xuân ra chường trước mắt muôn người, để cho động kẻ này khen ngợi, người khác trầm-trồ, thì tức biết bao nhiêu. Chớ trời sanh chi sắc đẹp, người sắm chi nữ trang : mà rồi lại bắt các đóa huệ tươi phải ẩn núp chốn lầu son các tía, khuất mắt muôn người, tủi nỗng biết bao nhiêu kể xiết.

Thật là hiện thời cái cuộc cư-xử với đời của phe phụ nữ ở các thị thành thì đã đổ dời khác xưa xa quá ; Mà lắm người đã chẳng cho sự đời đổi này là có ích cho phụ nữ nhà ta.

Còn theo cái ý riêng của tôi thì tôi cũng chẳng cho con gái mà theo giáo-dục Langsa thái-quá là phải đâu. Về khoản giáo-dục này thì lại cần phải thời giờ cho lâu-lắc hơn các món khác rất xa ấy mới tập lần theo cách Langsa tiện được. Phải chậm để cho thời giờ nó cứ sửa lần lần, chớ vì bằng gấp lắm thì ắt không xong.

Tôi vẫn biết rằng dẫu thế nào thì cái giáo-dục Tây-âu này có cũng phải có thế-lực mạnh mẽ hơn cách giáo-dục của ông bà ta truyền lại từ xưa ấy mà thôi. Cái cuộc ở ăn cư xử của con người đời nay thiệt nó không ăn chịu với cách giáo-dục của nhà trâm-anh phiệt-duyệt ta thuở trước chút nào hết : Cái cách giáo-dục của Annam ta theo xưa thì cốt giữ cho người con gái đàn bà khỏi phải ngã sa vì tánh chất yếu mềm, cốt bảo hộ cho đoàn phụ nữ khỏi các cuộc muốn ham về máu thịt. Còn cách giáo dục theo Langsa lại mong cho phụ nữ mau mở mang kiến thức, nên coi để thong thả thảnh thơi cho con gái đàn bà họ nắm đủ các mùi vui khoái của trần : bởi đó tự nhiên đàn bà con gái làm sao cũng phải ưa thích theo cái cách giáo-dục tối cổ của Annam ta.

Vẫn biết cách giáo dục nào thì nó cũng có cái chỗ hay của nó hết ; giáo dục Annam thì lo về đạo đức ; giáo-dục Langsa thì chuyên phía kiến-văn ; song đại-hại hơn hết là chỉ tại cái thời kỳ giao tiếp, chỉ tại cái lúc bỏ giáo-dục Annam mà theo giáo dục Langsa đây. Lúc này là lúc tối hại cho cái trí-khôn của trẻ gái nhà ta lắm, song nghĩ cũng khó cản ngăn cái thời kỳ giao-tiếp này lắm, vì sao cũng phải bước qua cái thời-kỳ này rồi thì mới xem tới trong đường tương-lai được chớ !

Nhưng chỉ có hai điều sau đây thì ta còn làm được mà cứu bớt cái hại cho đoàn phụ-nữ ta đó mà thôi. Hai điều làm được ấy là : 1. — Phải lập một cái gia-đình giáo-dục cho hơi theo kim mà đừng bỏ cổ ; 2. – Phải làm sao cho trẻ gái ta nó hiểu rõ rằng các nhà trâm-anh thi-lễ Langsa người ta cũng có cái gia-đình giáo-dục đẹp tốt phi thường, chớ không phải cái giáo-dục Langsa là thả lỏng trong mọi việc như theo trong trí của các trẻ gái ta nó hằng hiểu lầm ấy đâu.

Thường tôi hằng thấy con gái đàn bà Annam ta mà người nào ít nếm được mùi giáo-dục Langsa chừng nào thì lại càng vững lòng chắc dạ mà chống chỏi với các điều dụ vọng hơn, ngày nào tôi cũng hằng thấy có người bị sa ngã luôn.

Song tuy nói thì nói vậy chớ theo câu tục-ngữ Langsa người ta nói : Có bao giờ tráng chả, mà khỏi đập hột gà đâu.

(Trung-lập-báo)

KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin các ngài mua báo khi có việc gì viết thơ đòi hỏi bản-quán, thì cho biết cái số in ở tờ giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quản ký, để cho người làm dễ tìm kiếm. Kẻo các ngài thường hay ký tên vắn tắt, hoặc thảo quá, không sao đọc được, thành ra nhiều khi bản-quán không biết ai mà trả lời.

MỚI ĐỔI GIỜ LẠI

ĐƯỜNG SANG LÀO

CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHI

Có các đường chạy thơ ở phía bắc Trung-kỳ

LƯỢT ĐI

Bắt đầu từ Đông-hà chạy sáng thứ tư tới Savannakhet kịp tàu đi Vientiane.



LƯỢT VỀ

Thứ hai ở Savannakhet về, mỗi tuần lễ một kỳ.

Mỗi tuần lễ chạy có một chuyến các qui-khách ai muốn đi, xin đánh giây thép trước mười bốn giờ, để bản ty liệu xếp xe cho đủ.

ĐƯỜNG ĐI VÀO HUẾ

Vì xe lửa ở Huế đã ra tới Đồng-hới. Xe auto chỉ phải chạy đến Đồng-hới (Quảng-bình) thôi. Ở Vinh chạy hồi 4 giờ sáng, tới Đồng-hới 12 giờ trưa, vừa kịp xe lửa vào Huế. Ở Đồng-hới đợi xe lửa ở Huế ra, chạy về tới Vinh vừa kịp đáp xe lửa đêm về Hanoi.

ĐƯỜNG YÊN-LÝ ĐI NGHĨA-ĐƯNG (PHỦ-QUÌ)

Ngày nào cũng có xe chạy, một chuyến đi và một chuyến về, đúng với giờ xe lửa chạy ở Yên-lý về Vinh và ra Hanoi.

Lối đánh giây thép : PHAMVANPHI,

Vinh, Đông hà, Yên-lý, Savanakhet

3012

Số 46

Nhi-nữ anh-hùng

DOÃN-KẾ-THIỆN dịch thuật

... Vì chắc rằng *An* công tử sẽ cảm cái ơn sâu nghĩa nặng của *Thập-tam-muội*, không có lẽ nào lại không nghe theo. Không ngờ công tử lại cứ từ chối đay đẩy, nàng lấy làm tủi phận hổ duyên, trong lòng bứt rứt khó chịu lắm. Đang lúc nàng ngồi thừ người ra mà nghĩ thầm không biết việc ấy rồi ra có thành hay không, bỗng thấy *Thập-tam-muội* cầm thanh đao đuổi chém công tử, làm thành như chuyện cây ăn cây nay mà cuống người phải theo mình, thì nàng lại lấy làm vô vị quá. Nghĩ rằng nếu công tử cứ một mực không nghe, mà *Thập-tam-muội* quá giận có lỡ tay sinh ra sự thế nào, không những là về phần riêng mình không biết cư xử ra làm sao, mà ngày đấu cái việc này cũng không còn ra việc gì nữa. Chi bằng ta chạy ra can ngăn, một là giữ toàn được tính mệnh cho *An công tử*, hai là giữ toàn được cái lòng tốt cho *Thập-tam-muội*, ba là giữ toàn được cái hồng trong sạch của ta, bởi là việc nhân duyên này [illegible] đã có trở [illegible], may ra can này lại thành được cũng chưa biết chừng. Nàng nghĩ vậy, nên đánh bạo chạy ra hai tay nắm chặt lấy cánh tay phải *Thập-tam-muội* đang cầm thanh đao, rồi tó. một xuống, quì hai gối xuống đất mà nói rằng :

Dạ dám thưa chị, xin chị bớt giận làm lành, em xin có mấy lời muốn bày tỏ để chị hay. Em nói ra đây, không phải là con người không biết giữ liêm sỉ, nhưng việc đã đến thế này, em không thể không phải nói đến được. Nguyên cái ý của chị là nghĩ hai nhà chúng tôi, mỗi nhà đi một đường, không thể trông nom cả được, nên muốn hợp lại làm một đường, để đưa đi cho tiện, nên mới có sự tác hợp như thế. cái lòng của chị đối với hai nhà thực là cẩn chí lắm, nhưng trừ em ra, thì không những là cha mẹ em chưa rõ, mà đến cả *An-công-tử* cũng chưa rõ là thế nào. Nhưng cứ như những lời công tử vừa nói đó, thì công tử nghĩ như thế, cũng không phải là không có lẽ phải, chỉ miễn cho em đây làm thân con gái, bị người ta cự tuyệt ngay ở trước mặt, thì đang hổ thẹn biết là đường nào, đáng lẽ phải nên tránh đi một chỗ, không nên thò mặt ra ngoài, may ra còn giữ toàn được danh tiết, sao lại còn mở miệng mà nói ra nữa ? Nhưng nghĩ đến những điều chị vừa nói là muốn tác hợp cho chúng tôi, không những là cha mẹ tôi bằng lòng, mà đến cả giời đất quỉ thần cũng đều nghe thấy. Nhưng nay sự tình đã sinh ra ngang trở thế này, vậy theo như ý em, hãy tạm gác hai chữ hôn nhân lại, không cần phải hỏi *An-công-tử* có bằng lòng hay không. Em cứ theo như lời chị, theo cha mẹ em đưa công tử đến Hoài-an, đi thì riêng xe, nằm thì khác phòng, như vậy thì không có điều gì là không tiện cả. Đợi khi nào đi đến Hoài-an, nếu *An* lão gia và *An* thái thái mà có lòng thương, thì em xin theo như lời chị mà làm con dâu nhà họ *An*, nếu không thì em sẽ theo cha em cày bừa cấy gặt, giúp mẹ em may vá thêu thùa, gỡ toàn lấy cái danh giá con gái nhà họ *Trương*, rồi em sẽ ăn chay niệm phật, thờ cha mẹ cho trọn đời. Vậy xin chị nén lòng nghe mấy lời thực thà của em đó, chẳng can chi mà chị phải tức bực, khiến cho công-tử lại có lời chỉ nghị được chị em ta vậy.

Trương-kim phượng nói mấy câu dịu dàng chững chạc ấy, khiến cho *Thập-tam-muội* trong lòng đang tức bực bừng bừng như lửa đốt, bỗng dẹp ngay đi được, nhưng còn gắng gượng mà nói rằng :

Lại có thế ư ? Lẽ nào chúng mình làm thân con gái, lại tự hạ mình đem thân đến nhà người ta để cầu làm dâu con. Em hãy cứ yên lòng, để chị hỏi lại một lần nữa, xem cậu ta có bằng lòng hay không đã, rồi sẽ lại bàn.

Lại nói chuyện *An* công-tử không phải là không muốn được một vị giai-nhân tuyệt thế như *Trương-kim phượng* đâu, chỉ vì công tử là một người thuần hiếu, lúc ấy chỉ nghĩ đến cha mẹ chứ không nghĩ gì đến việc khác nữa, Và chăng công tử vốn là người chưa có lịch duyệt, đối với cái lòng tốt của *Thập-tam-muội* chưa xét được ra, thành ra nàng nói đi một đằng, công tử lại nói ra một nẻo, nên mới có sự quyết liệt như thế, bây giờ bỗng nghe mấy lời *Trương-kim phượng* nói đó, công tử mới hiểu rõ cái bản ý của *Thập-tam-muội* là làm một việc mà lợi cả ba đường, trong lòng lấy làm hối hận lắm, Bây giờ công tử đứng ở ngoài cửa sổ, cứ loanh quanh không biết làm ra thế nào, nghe thấy *Thập-tam muội* nói là để hỏi xem có bằng lòng hay không, liền chui qua cánh tay ông *Trương-lão-thực* đi vào quì xuống nói với *Thập tam-muội* rằng :

Cú! xin cô nương bớt giận, lúc nãy tôi vì quá chấp kinh không biết tòng quyền, vừa rồi được nghe những lời của *Trương-cô-nương* nói, lòng tôi mới được rõ ràng. vậy nay xin cô nương đứng làm chủ hôn, cho hai chúng tôi được kết nên đôi lứa, để cùng lên đường đi đến Hoài-an. Đến nơi tôi sẽ đem sự tình nói trước với mẹ tôi, để mẹ tôi nói với cha tôi, cha tôi bằng lòng, thì thực là hay lắm, nếu cha tôi không nghe mà tại đem lời quở mắng, thì tôi xin bái sắc kêu van, muôn một mà sự có không thành, *Trương-cô-nương* nói là vì tôi giữ trinh, thì tôi cũng xin vì *Trương* cô nương mà giữ nghĩa, thề suốt đời không lấy ai nữa. Tôi nói đây có giời đất chứng minh, nếu có trái lời, xin thần minh giết chết, vậy chẳng hay cô nương ý nghĩ cho như thế nào ?

Thập-tam-muội nghe công tử nói, biết là không phải vì cưỡng bách mà phải theo, thực là do ở tấm lòng thành thực mà nên, liền đổi giận làm mừng, rụt ngay tay lại, chống thanh bảo đao xuống đất, vừa cười vừa nói với *An-công tử* và *Trương-kim-phượng* rằng :

Hai người sao không tạ ơn mụ mối đi, và nhân có vầng giăng đang vằng vặc giữa giời, hai người nên cùng nhau ngửa mặt lên mà vái lạy, làm xong đại lễ, để từ đây kết nghĩa trăm năm.

Thập tam-muội nói rồi, bảo ông *Trương-lão-thực* đỡ *An* công tử, bà *Trương-lão-thực* đỡ *Trương-kim-phượng* lạy tạ giời đất. *Thập-tam-muội* lại chạy đến trước bàn thờ Bát tiên, thắp đèn châm hương lên, rồi quay lại bảo hai người rằng :

Hai vợ chồng em nên đến đây dập đầu lạy ba lạy.

Hai người lạy xong, *Thập-tam-muội* lại bảo vợ chồng ông *Trương-lão thực* rằng :

Ông bà ngồi lên để cho chú rể lạy mừng.

Vợ chồng ông *Trương-lão thực* từ chối, nhưng *Thập tam-muội* không nghe, nói rằng :

Không thôi được, có như thế mới là hợp lễ chứ.

Vợ chồng ông *Trương-lão-thực* phải ngồi cho công tử lạy, bỗng thấy *Trương-kim-phượng* nói với *An* công tử rằng :

Chị *Thập tam-muội* là một người có ơn sâu nghĩa nặng với chúng ta, vậy chúng ta phải nên lạy tạ mới phải.

An công tử nói :

Nàng nói có lẽ lắm.

Nói rồi cả hai vợ chồng cùng quì xuống tạ *Thập-tam-muội*.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell

CHABOT, Hanoi

56. Rue Paul Bert, 56

CÓ BÁN NHIỀU KIM-CƯƠNG ĐẸP



Một nhẫn
Một hoa
Thượng-hạng

Nhà hàng có thể tin cần được.

MAO-SENG

57, Rue Jean-Dupuis (Phố [illegible]), Hanoi

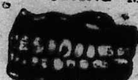
MÁY nói số [illegible]

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chấn song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách. Quí-khách có dùng, xin mời chiếu cố.

MAO-THINH kính cáo.

TRẦN-QUANG-MINH



Chuyên môn giồng răng

199, Hàng Bông-lờ, Hanoi

MẤY NHỜI KINH-CÁO

Thưa các quý-khách.

Bản-hiệu xưa nay chỉ chuyên về một nghề giồng răng. Giồng đủ các thứ răng, TRẮNG, ĐEN, VÀNG, BẠC, nhổ răng, chữa sâu răng, vá răng, răng đen đánh trắng, răng vẩu, răng khểnh, răng lệch lạc chữa lại cho đều, nhất là các cụ già gẫy hết cả hàm, làm toàn hai hàm răng khác, đã xinh đẹp hơn răng cũ, mà ăn uống nhai nói cũng như răng thật không bận-bịu gì cả.

Vậy xin mời các quí-khách quá bộ lại bản-hiệu, hoặc làm, hoặc hỏi-han điều gì, bản hiệu xin hoan-nghênh trân-trọng, cắt nghĩa minh-bạch, cam-đoan làm hầu được như ý, và giá tính lại rẻ hơn tất cả các nơi khác.

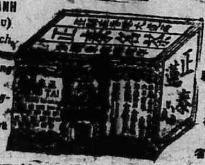
Các quý-khách ở tỉnh khác cần mời đến quý tỉnh làm, hoặc hỏi điều gì, xin viết thư về Bản hiệu sẽ có người đến tận nơi làm, và giá nhời ngay.

Kính cáo
Trần-Quang-Minh
OUVRIER-DENTAIRE
199, Rue du Coton, Hanoi

Xin chú-ý đến hiệu chè Vinh-Mậu, Tùng-Mậu chính hiệu

CÁC NƠI PHÁT HÀNH
(Hiệu chè Vinh-Mậu)

Số nhà 144, phố Khách, Nam-định.
Số nhà 25, phố Hàng Ngang, Hanoi.
Số nhà 21, phố Đông-kiều, Hải-dương.
Ở các tỉnh Nam-kỳ và Bắc-kỳ đều có nơi phát-hành.



注意正號正泰雙喜名茶

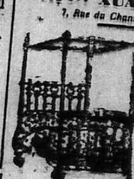
總發行處
榮茂茶號
南定華人街
一百四十四號
河內行昂街
二十五號
海陽東橋街
二十一號
闔南北圻各埠均有代售

西歷一千九百二十六年奉准大法商部註冊用金牌商標爲記別人不得冒[illegible]近有奸徒假造僞茶希圖影射茲本號特改用精細新式封口紙以杜假冒愛顧諸君幸祈留意

Năm 1926, đã trình Thương-bộ nước Pháp vào sổ, và dùng kim-bài thương tiêu làm dấu hiệu, người khác không được giả mạo. Gần đây cũng có nhiều quân vô-sỉ, chế ra hạng chè giả, mạo dùng danh-hiệu của bản-hiệu để lừa dối và mưu lợi. Vì thế bản-hiệu mới đổi dùng cái giấy hiệu dán ở miệng hộp chè, cách thức rất là tinh-tế, để phân biệt với hạng chè giả mạo, xin các quí-khách để ý đến cho.

TRỊNH XUÂN NGHĨA

7, Rue du Chanvre, Hanoi



Lit en fer et en cuivre dit de Hongkong
Accessoires pour literie
Sommiers métalliques (toutes dimensions)
Glace de Saint Gobain de toutes dimensions et formes pour ameublement
Grand choix de baguettes pour encadrement et tenture.
Meubles genre Thonet
Lampe à manchon « Titus »

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: **1$80**

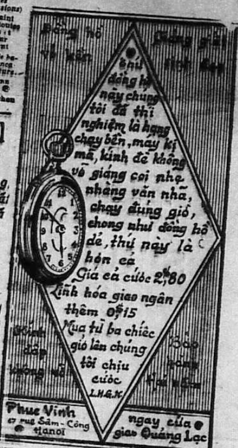
Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: **0$80**

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống, [illegible]



VINH

Pharmacie Commerciale du Nord-Annam

E. GILLET, Pharmacien, Vinh



Bán đủ các thứ thuốc tây, giá rẻ hơn các hàng thuốc khác ở cõi Đông-dương.

[illegible]

Gà ăn vàng mà tiêu đu? — Tại làng Phú-lễ có người đàn bà nhà giầu một hôm ngồi rửa mặt rút hai đôi hoa tai vàng để bên thau nước. Rửa mặt rồi thì đôi hoa ấy mất, hỏi khắp người nhà chẳng biết ai lấy. Cách ba bốn giờ về sau đứa con gái nó nhớ lại rằng lúc ấy nó thấy con gà ăn cái gì giống như đôi hoa tai. Nhà ấy nuôi lắm gà mà chẳng biết con nào ăn, mãi sau phải làm thịt mất bốn con gà trống mới tìm được hai chiếc hoa tai trong mề nó một cái đã tiêu mất nửa cái, một còn nửa trong chất sạn đá ở trong mề nó thì thấy đều vàng rực!

Nghề làm bột La-khê. — Ở Trung-kỳ tỉnh Thừa-thiên có làng La-khê thuộc huyện Hương-trà làm bột gạo rất khéo, làng ấy có nghề làm bột riêng không ai làm được giống nghĩa là bột đã trắng lại nhỏ mà [illegible] tế một như là mùi bưởi khi đập vụn ra vậy. Bột ấy bán khắp cả các xứ ai cũng dùng hồ áo quần hoặc làm bánh thấy đều tốt cả. Nghề làm bột ấy có bí ép bí truyền chẳng dạy cho ai duy có dạy cho con dâu mà thôi vì nói rằng nếu dạy cho con gái thì sẽ truyền lại cho nhà chồng mất mối đại lợi. Vả lại trong làng ấy có một cái hồi nước chỉ dùng nước hồi ấy mới làm được bột, khi viên bột đã khô rồi thì nó tự nứt ra từng tế một ấy cũng một chuyện lạ chẳng biết vì sao gì, còn như cái phương bí truyền kia thì nghe đâu chỉ có một vài người ở trong làng biết mà thôi, thế mà họ không chịu làm cho nó khoáng trương ra mà cầu mối đại lợi thì cái bí truyền ấy tưởng cũng vô ích vậy.

Vật trâu có tài lạ — Con trâu có 4 chân muốn vật nó để xẻ thịt thì ta thường phải dùng 2 sợi dây cột ở chân sau và chân trước, 2 người lôi mạnh lôi túm chân lại, nó phải ngã rồi mới lấy đòn đè kỹ trói lại, mới chọc huyết.

Cách hạ trâu như thế vẫn biết là bất tiện không bằng cách hạ thịt ở các lò thịt kim thời, là dùng búa đánh vào đầu trâu.

Tuy vậy mà ta phải cứ giữ thói cũ là bởi đầu trâu dùng tế thần phải cho nguyên huyết, trâu dùng ăn có thịt có lòng phải có huyết. Ngày nay có một người đàn bà ở Lô-trâu tại làng Phương-giang vật trâu một cách giản dị. Người ấy lừa con trâu đứng im, lên xuống bụng nó, nắm chặt cái chân sau thình lình giật một cái rõ mạnh, trâu phải ngã xuống. Cách ấy rất giản dị, song chỉ một người ấy vật được cách ấy mà thôi, vì đã lắm người đàn ông bắt chước mà vật trâu chẳng ngã, ấy cũng một sự lạ thường vậy.

Trứng gà có gai. — Tại làng Thanh-lam có một nhà kia nuôi con gà mái đẻ ra những cái trứng rất lạ; trứng hình vẫn tròn, song có nắm sáu cái gai lồi ra ở đầu chất như là một cái trứng có gai mọc ở đầu vậy. Người nhà quê thấy vật gì lạ liền cho là vật quái-dị, bèn đem con gà mẹ giết đi thì mới biết, ấy chỉ bởi trong cái bao-tử chứa trứng của nó có rách mấy lỗ hóa ra để trứng hình như mọc gai vậy.

Tháng năm

Tháng năm nay đã đến rồi
Mồng năm âu cũng là ngày du chơi
Du sơn du thủy là thường
Du chi cho thú bằng du ở nhà
Ngồi trên ghế ngựa sập ngà
Dung dủi nhấp chén chè tàu vũ gì
Vũ gì những thứ chè gì
Tức thì Kim-thái chè chi ngon bằng
Chè ngon hương ngát lẫy lừng
Trong Nam ngoài Bắc ai từng uống qua
[illegible]
Chè ngon có một giá thì không hai
Bán hàng không có đơn sai

Apprentie Kim-thái
Ngọc-dường Lai cảo

Thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX làm cho mắt các ngài khỏi đau, khỏi mù được trông thấy tỏ rõ, tức cũng như mặt trời kia soi sáng cho các người.

Phàm hễ mắt hơi đau, hơi đỏ, hơi nhấp-nhem một tý, đều là những cái khởi-điểm của bệnh toét mắt cùng các bệnh đau mắt nguy-hiểm khác nữa.

Vậy nên những khi ấy, các ngài có sẵn ngay một lọ thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX ở trong nhà mà tra ngay đi, thì tức-khắc làm cho mắt khỏi đau, không sinh năng ra được.

Các ngài chớ quên rằng nếu trễ-nhác một chút là có thể gây nên cái nạn mù mắt đấy.

Vậy tức-khắc ngay bấy giờ các ngài nên mua ngay, hay viết thư bảo hiệu thuốc gửi bán cho một lọ:

COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX là thuốc chuyên trị bệnh đau mắt rất thần-hiệu và rất rẻ tiền.

Có ba hào một lọ thôi (0$30).

Phàm lọ thuốc nào không có đề đủ chữ COLLYRE JAUNE DU Dr CASAUX thì chớ có mua. Vì thuốc ấy hay, nên nhiều kẻ làm giả-mạo lắm.

Thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX có bán ở hiệu thuốc:

CHASSAGNE, 59, Rue Paul Bert, Hanoi và ở khắp các hiệu thuốc tốt khác.

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trừ ra những tiền đổi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

CHỈ MỘT THỨ

RƯỢU BỔ

33.500

là làm cho người ta lại được mạnh mẽ, khỏi mệt nhọc, bớt sự xanh sao, mà thêm được cường tráng để mà hưởng những lạc-thú ngày Nguyên-đán mà thôi.

Giá mỗi chai: **2$10**

Bán tại hiệu CHASSAGNE
59, Phố Tràng-Tiền
HANOI

Làm thế nào mà chữa được

Một người ở chốn thôn quê ngộ khi gặp có tật bệnh gì, thì chẳng ai là chẳng thường [illegible] rằng: (Làm thế nào mà chữa được tật bệnh này) Vì chưng xa nơi tỉnh thành thầy chẳng có, thuốc thì không, thành thử người ốm chẳng có phương pháp thuốc thang gì mà chữa chạy cả. Bởi vậy phàm các người ở chốn thôn quê, ai nấy đều cần phải tàng, tàng có một quyển sách nói đủ các thứ thuốc cần dùng ở chốn thôn quê và mọi điều chỉ bảo cho biết cách dùng các thứ thuốc ấy. Hằng ngày hiệu bào chế Chassagne ở Hanoi vẫn tiếp được cả số thư từ ở các nơi gửi về hỏi về việc ấy, nên lâu nay hiệu bào-chế ấy vẫn cố sức kiếm cách làm cho ai nấy được như ý. Nhưng người ta thư gửi về hỏi càng ngày càng nhiều không thể phúc đáp riêng từng người được, bởi vậy hiệu bào-chế ấy có soạn riêng ra một cuốn sách dày 170 trang, vừa bằng chữ Pháp, vừa bằng chữ Quốc-ngữ, nói kỹ càng đủ cả mọi điều khẩn thiết rất thường dùng.

Đại khái có những chương sau này:

1. *NHỮNG LÚC KHẨN CẤP, nghĩa là những bệnh cần phải chữa chạy ngay lập tức nếu không thì thành ra nguy hiểm to; đại để như: Ngạt, chảy máu, bỏng, gẫy xương, sưng, thắt cổ, phải gió, ngã, vân vân....*
2. *LỜI KHUYÊN CÁC BÀ MẸ. Nói về cách tuyệt hảo nuôi con trẻ, mọi sự để phòng để tránh các tật bệnh cho con trẻ và các cách chữa trị các tật bệnh ấy.*
3. *MỌI ĐIỀU KHUYÊN BẢO VỀ VIỆC THÚ Y. Sản nghiệp người nhà quê là chỉ trông vào đàn trâu bò, vì vậy trong cuốn sách ấy chúng tôi dành để một chương dài nói về sự sinh sản với giống vật mà trong nhà, cách giữ gìn cho các giống vật ấy khỏe mạnh luôn và cách chữa chạy loài vật trong nhà khi có tật bệnh.*
4. *CÁCH GIỮ NƯỚC UỐNG CHO TRONG SẠCH. Biết bao tật bệnh sinh ra là chỉ tại nước uống đục bẩn, chứa chan những vi trùng; vậy cần phải làm thế nào cho nước được trong sạch mới được; trong chương này đã bảo mọi cách thực hành rẻ không tốn tiền để giữ cho nước uống được trong sạch.*
5. *NHỮNG BỆNH XOÀNG KHÔNG NÊN KHINH THƯỜNG. Như bệnh thấp, bệnh đau bụng, đau dạ dầy, đau gân, bệnh run. Mỗi bệnh ấy lại phải có nói rõ một cách giản gị mà xưa nay thực hành đã công hiệu lắm.*
6. *BỆNH ĐAU DẠ LẦY. Nhiều người Nam mắc phải cái chứng đau dạ dầy. Cứ xem trong chương này thì sẽ thấy cách chữa thấy công hiệu.*
7. *CÁC BỆNH TẬT CỦA ĐÀN BÀ. Đàn bà thường có tật bệnh luôn, rất đau đớn; nếu biết chữa cho hợp cách thì đỡ ngay.*
8. *CÁC BỆNH PHONG TÌNH. Rất nhiều và rất nguy hiểm cho người bệnh và cho cả con cháu nữa.*
9. *CÁC CHẤT ĐỘC. Một chương dài nói về cách chữa các chứng ngộ độc và làm giải độc vân vân..... Lại có nói đủ cả các phương thuốc tây cùng các lời chỉ bảo rất kỹ càng và những vấn đề rất có ích cho các người ở xa nơi thành thị nữa. Cuốn sách này, ai hỏi xin không, không lấy tiền. Vậy ai muốn xin cuốn sách ấy thì nên viết thư về cho*

HIỆU BÀO CHẾ CHASSAGNE 59, Phố Paul Bert Hanoi

Trong thư phải đính [illegible] 5 xu cuống để gửi. [illegible] nên viết thư về xin ngay từ bây giờ.





Agents généraux en Indochine : [illegible]





TRỊ BỆNH
KHÔNG NGỦ ĐƯỢC

Không ngủ được. Đêm không ngủ được, thời giờ dài rằng-rặc, hết phút ấy đến phút khác, giờ ấy đến giờ khác, không ngủ được. Còn cái khổ gì hơn nữa, dù vì trí-não mệt nhọc thần-kinh một lúc không yên, dù vì lo công lo việc, tâm-thần náo-nhiệt mà sinh ra không ngủ được mặc dầu. Song may thay, nếu dùng thuốc:

SIROP de FOLLET

Chế bằng Hydrate de Chloral

thì ngủ được ngay. Thuốc ấy trị bệnh ngủ rất tốt, dù vì cớ gì sinh ra mặc dầu: đau thần-kinh, nhức đầu, đau xương, đau thận, ho hen, đau răng, v. v. Uống từ một đến ba thìa lớn, (trẻ con thì từ hai đến bốn thìa nhỏ) thì làm cho ngủ được rất yên, mà không có nôn oẹ, nhức đầu.

Lọ nào cũng có giấy giáp bốn sắc, và chữ ký Follet, để bảo-lĩnh rằng thuốc thực là nguyên chất.

Bán tại các hàng bào-chế tốt.

BÁN BUÔN TẠI:
Maison FRÈRE, 19, Rue Jacob
Paris (6e)



1550

BỊNH TIÊM-LA

Trị cách mới, có thuốc uống vào lỗ miệng,
thuốc liều **SIGMARGYL**

Thuốc liều Sigmargyl, *trong đời có một, hiệu-nghiệm hơn hết, có gồm ba vị thuốc giỏi trị bịnh tiêm-la đã có danh.*
Thuốc liều Sigmargyl, *uống vào, bất kỳ bịnh lâu mau, vết tích lành liền, máu mủ lại tốt lại, rất lẹ.*
Thuốc liều Sigmargyl, *không độc-địa, nóng khỏi lo hư dọng đau trong bao-tử cùng trong ruột gan chi cả.*
Thuốc liều Sigmargyl, *nhiều quan thầy trị bịnh tiêm-la giỏi, đã có dùng thường, cho là thuốc linh thiệt, không khi nào sơ thất.*
Thuốc liều Sigmargyl, *uống thế thuốc chích hay thật, dùng đã ít hao tốn, lại kinh đảo.*

Nói tóm lại, thuốc ấy linh hay đa nhiều quan Lương-y cao học nhận chắc, muốn tường rõ thì hỏi cùng các tiệm thuốc bài rao, nói về:

Bịnh tiêm-la và cách trị bằng thuốc
SIGMARGYL

Hàng làm: LABORATOIRE CHIMIOTHÉRAPIQUE, 2, Place du Théâtre-Français, PARIS
Thuốc liều SIGMARGYL *có bán cùng các nhà bán thuốc.*

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI

Même Mon à Saigon: GRANDS MAGASINS CHARNER

Từ 30 Juillet đến 4 Août

Một vài thứ đặc biệt

Chai đựng nước nóng 1 litre, nút nhỏ bằng tôn sơn . . . . 68 fr.

Chảo bầu-dục bằng aluminite, rất bền.

20 c/m	22 c/m	24 c/m
25 fr.	28 fr.	40 fr.

Bộ cốc uống rượu mùi 8 thứ. . . . . 40 fr.

TẠI GIAN HÀNG BÀY CÁC THỰC-PHẨM
Hàng tốt nhất hạng và không đâu rẻ bằng

Trung Bắc Tân Văn

CHÈ 寧泰

Quý-khách muốn xơi thứ chè quanh năm thơm ngon, xin lưu-tâm chiếu-cố xơi chè chính-hiệu NINH-THAI thời quý-khách sẽ được mãn-ý.

NINH-THAI
10, Rue des Cantonnais, Hanoi
113, Phố Khách, Haiphong
78, Phố hàng Trống, Nam-định



RƯỢU BẠT-HÀ GET.
PIPPERMINT GET
rượu này uống đã mát mẻ và mất khan tiếng.

LIỆT KHÍ LIỆT GÂN

Yếu sức mỏn dâm, lão nhược sớm
Uống thuốc liều **Pilules Ginat** mau mạnh hết
Có bán cùng các nhà bán thuốc
SPÉCIALITÉS PEYRAND, 46, rue de Grenelle, PARIS

Urocédrol Gallo

Thuốc mới trừ bệnh lậu, chế bằng Essence de Cedrus Atlantica. Tốt hơn các thứ thuốc dàn-hương không bao giờ làm đau thận, mà trị bệnh rất chóng.

BÁN TẠI
Hanoi, hiệu Chassagne.
Saigon, hiệu Brunamiche

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Tại làm sao người mắc bệnh khí hư, thường hay biếng chữa?

Bệnh khí-hư sinh ra những nỗi khó khăn thế nào tưởng không ai nên không biết: sưng bàng-quang, sưng nhiếp-hộ-tuyết, sưng dịch-hoàn, sưng niệu-quản. Mà đàn bà thì bệnh khí-hư sinh ra các bệnh tại phúc bộ cùng bệnh tuyệt sản. Nhưng người ta sở dĩ biếng chữa bệnh ấy là vì thuốc chữa không phải ai cũng có thể dùng được. Cách thụt nhiều khi cũng chẳng công-hiệu gì. Rửa ấy cũng khó làm cho được có ích. Tiêm thuốc thì nguy hiểm, nhiều khi thuốc dùng vào người đau lại không chịu được, thành ra nôn oẹ, đau thận, đi rửa. Vì vậy nhiều người có bệnh không muốn chữa nữa. Nhưng ai đã biết vị thuốc *Santal Monal* là vị thuốc qui-hóa mà uống vào dễ chịu ly, thì có bệnh tất chữa ngay. Thuốc ấy uống vào làm cho dễ tiêu hóa, mà không sinh ra những nỗi khó khăn cũng là không làm sưng niệu-thủy toàn bộ. Thuốc ấy rửa sạch niệu-quản, làm cho thêm số niệu-thủy. Vì vậy mới mắc phải bệnh khí-hư, chớ nên quên dùng thuốc *Santal Monal*, vì dùng thuốc ấy thì bệnh chóng khỏi mà tránh được những nỗi khó khăn.



Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

3045

Agents d'Annonces en Europe:
L. MAYENCE & Cie
DAVIGNON, HOURDET & Cie, Succrs
9, Rue Tronchet, PARIS
19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

Agences d'annonces en Europe:
SOCIÉTÉ MUTUELLE
de Publicité
14, RUE ROUGEMONT,
PARIS (IXe)

Hiệu bào chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI:

ŒNO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ* . . . . *Một litre:* **2$10**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.
ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai:* **1,25**
GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai:* **1,25**
Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.
SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm* . . . . *Một chai:* **1,50**
GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều* . . . . . . *Một chai:* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3003

RƯỢU BỔ MARIANI

(Vin Tonique Mariani)

RẤT MẠNH



Mỗi bữa uống một cốc con

Bổ-dưỡng sức khỏe và tinh-thần

Bán tại: L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu xá, Saigon, Pnom Penh

3007





THUỐC SIROP NOFAL

Thuốc SIROP NOFAL làm toàn bằng chất thuốc rất tốt, lựa chọn rất kỹ-càng, nên có đủ các tính chữa bệnh rất thần-hiệu và đứng vào hạng thuốc tốt thứ nhất để trị các bệnh như là:

HO
HO GIÓ
GHÍP (Cảm thiên-thời)
HEN

và tóm lại là hết thảy các chứng-bệnh về khí-quản.

Điều-độ uống: *Cứ trong hai mươi bốn giờ, dùng từ năm đến sáu thìa xúp, ngoài những bữa ăn.*

Thuốc SIROP NOFAL để cho những người đã quá mười lăm tuổi dùng.

Bán tại hiệu Bào-chế:

CHASSAGNE
Ông LAFON và LACAZE
Bào-chế đệ nhất hạng, kế nghiệp
60, phố Paul Bert, Hanoi
Giấy nói số 92

RƯỢU CỦA ÔNG CÓ DANH TIẾNG LAROCHE CHẾ RA HIỆU LÀ

QUINA-LAROCHE

THUỐC UỐNG BỔ TẠNG PHỦ VÀ TRỊ BỊNH RÉT CHẾ RA BỞI CÂY THUỐC QUINQUINA

Thuốc này hay lắm đã nổi tiếng thiên hạ đâu đâu cũng biết không có thuốc nào hay bằng. Thuốc QUINA LAROCHE là thuốc hay hơn hết cho bổ sức lại, bổ tạng phủ, trị bịnh rét làm cho ăn tiêu, thuốc đó lấy làm hay cả thế gian ai không đều quen dùng.

Ai ai dùng nó cũng được, nhưng là người bịnh ọp cùng đàn bà hay là con nít. Thuốc đó trị bịnh sau này: bịnh hư huyết yếu đuối, huyết suy, bổ sức lại các bịnh làm cho con người yếu đuối, bị trái ban, ho cảm mạo tức ngực, rét ban cùa lưỡi trắng, trắc trở trong tì vị các bịnh đó đều dùng được tay thuốc QUINA LAROCHE đặng.

Con nít huyết suy và con gái lúc đang lớn cùng đàn bà kể khi lúc sanh sản, cũng như mấy bịnh kể trước đây đều nên uống thuốc QUINA LAROCHE.

Những người nào ở xứ hay có thấp ..., cũng chẳng nên quên dùng thuốc đó.

Các bịnh kể trên đây thuốc đó trị lấy làm mau và chắc. Chẳng những sẽ trừ hết mà thì còn lại ngày sau trong mình mạnh khỏe, lại thêm sức lực, ăn uống ngon có chứng và chúng ta giám nêu thuốc đó rằng: Nước ngọc thạch của thiên thần chế ra (Liquide de Jade) lời tục ngữ của người Tàu cho những thứ thuốc trị bịnh hay hơn hết thảy không thuốc nào bằng.

Từ khi chúng ta bán thuốc QUINA LAROCHE thì chúng ta có đặng cả vạn giấy chứng và thư cảm ơn của mấy người bịnh và cả vạn giấy của các quan lương y khen ngợi lòng ta.

Rất tại thuốc rượu QUINA LAROCHE là một thứ thuốc làm lợi cho người hơn hết thảy.

CÁCH DÙNG

Rượu QUINA LAROCHE phải uống từ một ly tới ba ly cỡ bán theo chai rượu trọn một ngày trong hai bữa ăn. Còn muốn trị bịnh rét thì mỗi một khắc đồng hồ uống một ly, uống 1 ly trước cữ rét 3 giờ rưỡi, thế ly ly chót uống trước cữ nửa giờ.

Thuốc QUINA LAROCHE thường thì uống không pha nước mà khi trời nóng nực thì pha nước vô mà uống cho đã khát.

COMAR VÀ CÔNG-TY
Ông thầy bán thuốc hạng nhất tại Paris

BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG
東法滙理銀行
SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

TƯ BẢN DỰ ĐỊNH: Francs **72.000.000**
TỔNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGÂN TỪ NGÀY 30 JUIN 1927: **85.500.000**

HỘI ĐỒNG TRỊ-SỰ:

Chánh trị-sự: M. STANISLAS SIMON, Chánh-hội-đồng trị-sự công-ty hỏa-xa Vân-nam;
Phó trị-sự: M. PAUL BOYER, Chánh-hội Thương-cục Comptoir National d'Escompte de Paris;
Tổng quản-lý chủ nhiệm: M. RENÉ THION DE LA CHAUME, Nguyên thanh-tra Tài-chính-bộ.

Chánh quán tại: 96, Boulevard Haussmann, Paris (VIIIe)

CHI ĐIẾM CÁC NƠI:

BÊN TÀU	ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Canton	Battambang	Bangkok
Fort-Bayard	Cantho	Nouméa
Hankeou	Haiphong	Papeete
Honkong	Hanoi	Pondichéry
Mongtzeu	Namdinh	Singapore
Pékin	Pnompenh	
Shanghai	Saigon	
Tientsin	Tourane	
Yunnanfou	Vinh	
	Quinhơn	

Phóng sự khắp cả toàn cầu

Giao dịch đủ các công việc thuộc về ngân-hàng — đổi chác tiền bạc — Mua bán quốc trái — Cho thuê cả tủ bạc (Ai muốn hiểu rõ cứ đến tận nơi mà hỏi).

Điện-Lưu-Tín-Điển: INDOCHINE

GIÂY NÓI: Hanoi Số 497. Haiphong 26. Namdinh 90. Vinh 45.